



Vĩnh Long ngày 20.07.2022

Kính gửi: Quý Cha
Quý Tu sĩ nam nữ
Và tất cả anh chị em Gp. Vĩnh Long

V/v NGUYÊN TẮC NHÂN PHẨM

Thưa anh chị em, trong năm nay chúng ta sẽ chọn mười hai đề tài dựa theo chủ đề mục vụ năm 2021 của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam : Đồng hành với người trẻ trong đời sống Giáo hội và xã hội. Giáo phận Vĩnh Long, trong Gợi ý Mục vụ lần VIII, sẽ nói về Nguyên tắc Nhân phẩm, được trích trong Thông Điệp *Laudato Si*, Tóm lược Học thuyết Xã hội của Giáo hội Công Giáo, Docat. Phải làm gì ? và Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo.

Con người là ai, như thế nào để đưa đến phẩm giá con người ?

Trước hết trong các định nghĩa khác nhau thì chúng ta sẽ thấy con người đi từ một loài thụ tạo được Chúa dựng nên có trí thông minh, biết sáng chế, biết sản xuất. Con người là một động vật chế tạo công cụ và tất cả các loại “đồ vật”, bao gồm cả bản thân anh ta.

Kể đến con người biết dùng trí thông minh của mình để lý luận hợp lý, biết phải trái, và biết đến đời sống đạo đức.

Sau cùng, theo đức tin Kitô giáo, con người là hình ảnh Thiên Chúa. Qua những xác định trên con người mang trên mình một phẩm giá cao cả mà chúng ta có thể gọi tắt là nhân phẩm.

Phẩm giá là gì? Là phẩm chất của những gì đáng được tôn trọng. Nơi con người, phẩm giá là giá trị tuyệt đối của con người trong chừng mực mà con người được tự do và không phải tuân theo luật nào khác ngoài luật mà con người đưa ra bởi lý trí. Dĩ nhiên, là người Kitô hữu, con người chúng ta là hình ảnh của Thiên Chúa, con người chúng ta sống đúng lẽ luật và ý muốn của Thiên Chúa qua Lời Con của Ngài là Chúa Giêsu Kitô dạy.

Phẩm giá con người hay nhân phẩm là một điều gì quý giá. Nhân phẩm này không phải là một loại “giá” cả mà con người có thể trao đổi hoặc bán đi. Vì thế nhân phẩm có một đặc tính nội tại không có gì có thể thay thế được. Một con người mất nhân phẩm là một con người không còn tự do, không còn là một chủ thể tự trị, mất đi tính người.

Chúng ta, nhắc lại và suy tư một chút về câu nói liên quan đến nhân phẩm xét theo đức tin Kitô giáo: “Thiên Chúa phán: *“Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta...”*” (Stk 1, 26)

Như thế, Kinh Thánh giải thích rằng mỗi người được tạo dựng theo hình ảnh và giống Thiên Chúa. Sự khẳng định căn bản này là nguồn gốc giúp chúng ta tin tưởng vào phẩm giá cố hữu và bất khả xâm phạm của con người: con người là một “ngôi vị” (DOCAT, số 47). Phẩm giá con người là nền tảng của mọi Giáo huấn xã hội Công giáo. Từ đó phát triển con người, nhân bản hóa con người đủ mọi khía cạnh sống của con người: Gia đình, Việc làm, Đời sống kinh tế, Cộng đồng chính trị. Cộng đồng quốc tế, Bảo vệ môi trường Sự thúc đẩy hòa bình.

Được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, tất cả chúng ta đều là con cái của Thiên Chúa. Điều này đúng ở bất cứ nơi nào chúng ta sinh ra và bất kể địa vị kinh tế hay xã hội của chúng ta là gì. Khi chúng ta đọc những hàng chữ này, có trên bảy tỷ hình ảnh độc đáo, sống động của Thiên Chúa trên bề mặt Trái đất. Chúng ta là một trong số họ. Chúng ta rất mừng vì là hình ảnh của Thiên Chúa.

Vì hình ảnh đến từ Thiên Chúa, nên phẩm giá con người không phải là thứ mà chúng ta có thể ban cho hoặc lấy đi khỏi người khác. Hình ảnh là nội tại đối với sự tồn tại của chúng ta. Những gì mà chúng ta có thể làm là xây dựng các mối quan hệ tôn trọng phẩm giá con người của chúng ta. Khi sự tôn trọng phẩm giá con người làm nền tảng cho các mối quan hệ của chúng ta, thì bản chất thần linh của Thiên Chúa tỏa sáng rực rỡ trong mối tương giao thực sự giữa con người với nhau. Về điểm này, DOCAT số 47 nhấn mạnh : “Vì là một ngôi vị do Thiên Chúa tạo dựng, nên mỗi người không phải là một *thứ gì đó*, mà là *một ai đó*, và có giá trị độc nhất. Vì là một ngôi vị nên con người có khả năng nhận biết bản thân và suy ngẫm về chính mình, đưa ra những quyết định tự do, và bước vào mối tương quan với người khác. Người này cũng được kêu gọi đáp lời Thiên Chúa trong đức tin. Do đó, sự thật con người được tạo dựng theo hình ảnh và giống với Thiên Chúa, có nghĩa là con người luôn có mối liên hệ với Thiên Chúa, và chỉ trong Thiên Chúa người đó mới có thể phát triển trọn vẹn tiềm năng làm người của mình” (x. GLHTCG, số 357 ; TLHTXH, số 108, 109).

Nhưng liệu chúng ta có tôn trọng nhân phẩm không ? Câu trả lời như là một lời khuyên mà chúng ta nhận ra trong Thông Điệp *Laudato Sí – Thông điệp về việc chăm sóc Ngôi*

nhà chung của chúng ta, số 90 : “Đôi khi người ta nhận thấy nỗi ám ảnh phủ nhận tính ưu việt của con người và hăng hái bảo vệ quyền của các loài khác hơn là bảo vệ phẩm giá mà mọi người đều có như nhau. Tất nhiên, chúng ta nên quan tâm đến các hữu sinh khác bị đối xử một cách vô trách nhiệm. Nhưng chúng ta nên tỏ rõ thái độ bất bình quyết liệt về những sự bất bình đẳng quá lớn giữa chúng ta, vì chúng ta cứ nhịn nhục mãi để cho một số người tự cho rằng họ có giá trị nhiều hơn các kẻ khác. ... Trên thực tế, chúng ta tiếp tục chịu đựng chuyện một số người tự coi mình nhiều nhân bản hơn những kẻ khác, làm như họ được sinh ra với nhiều quyền hơn”. (Thông điệp Laudato Si – Thông điệp về việc chăm sóc Ngôi nhà chung của chúng ta, số 90).

Tất cả chúng ta là anh chị em với nhau, bởi vì “không còn phải phân biệt Hy-lạp hay Do-thái, cắt bì hay không cắt bì, man di, mọi rợ, nô lệ, tự do, nhưng chỉ có Đức Ki-tô là tất cả và ở trong mọi người” (Cl 3, 11). Tại sao chúng ta không biết tôn trọng nhân phẩm của nhau, tôn trọng tự do, công bằng và sống hòa bình với nhau, để tất cả mọi đều lớn lên trong tình yêu Thiên Chúa và tha nhân một cách trọn vẹn và tốt lành hơn? Xin Chúa giúp chúng ta sống đúng tinh thần con người là hình ảnh của Ngài.

+ Phêrô Huỳnh Văn Hai
Giám Mục Gp. Vĩnh Long



Tháng 8/2022

ĐTC Phanxicô: phẩm giá con người là bất khả xâm phạm

Sáng thứ Tư 12/8, Đức Thánh Cha đã có buổi tiếp kiến chúng các tín hữu. Như thường lệ, buổi tiếp kiến diễn ra tại Thư viện Dinh Tông Toà và được phát trực tuyến cho các tín hữu tham dự. Thay cho bài giáo lý, Đức Thánh Cha có những suy tư về đại dịch covid-19. Đây là bài thứ hai trong loạt bài suy tư của ngài về đại dịch.

Đức Thánh Cha nói trong bài suy tư:

Trận đại dịch lần này đã cho thấy tất cả chúng ta dễ bị tổn thương và có liên đới với nhau như thế nào. Nếu chúng ta không chăm sóc nhau, khởi đi từ những người rất hết, tức là từ những người bị ảnh hưởng nhiều nhất, bao gồm các thụ tạo khác; chúng ta không thể chữa lành được thế giới này.

Chúng ta phải tuyên dương sự cống hiến của rất nhiều người trong những tháng vừa qua đã và đang minh chứng cho một tình yêu đầy tính nhân văn và Kitô giáo dành cho nhân loại. Họ đã hiến thân phục vụ bệnh nhân cho dầu sức khỏe của họ có nguy cơ bị đe dọa. Tuy nhiên Vi-rut Corona không chỉ là một căn bệnh mà chúng ta phải chiến đấu; nhưng ngang qua cơn đại dịch, nhiều bệnh lý xã hội được phơi bày ra ánh sáng. Một trong số đó là cái nhìn méo mó về con người, tức là một cái nhìn phớt lờ đi phẩm giá và đặc tính tương quan của con người. Đôi khi chúng ta nhìn tha nhân giống như một đồ vật, tức là để sử dụng hoặc bị vứt bỏ. Nhưng thực tế, chính cách

nhìn này khiến ta ra mù lòa và tạo nên một thứ văn hóa bài trừ mang tính cá nhân và gây hấn, biến con người thành một thứ hàng hóa tiêu dùng (Xem Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng, số 53; Thông điệp *Laudato si'*, số 22).

Dưới ánh sáng đức tin, chúng ta biết rằng Thiên Chúa nhìn con người trong một cách thức khác. Thiên Chúa tạo dựng ta không như các đồ vật, nhưng như những người được yêu thương và có khả năng để yêu, tức là giống hình ảnh của Thiên Chúa (St 1,27). Như vậy, Thiên Chúa đã ban cho ta một phẩm giá độc nhất, mời gọi chúng ta sống hiệp thông với Ngài và với anh chị em chúng ta trong khi tôn trọng tất cả tạo vật. Trong mối hiệp thông này, Thiên Chúa ban cho ta khả năng sinh sôi và bảo vệ sự sống (x. St 1,28-29), khả năng lao tác và chăm sóc trái đất (x. St 2,15; LS, 67).

Tin Mừng cho chúng ta một ví dụ điển hình về cái nhìn mang tính chủ nghĩa cá nhân, khi thân mẫu của hai môn đệ Giacôbê và Gioan xin ĐGS đặc ân cho con mình (x. Mt 20,20-28). Bà mong muốn hai con được ngồi bên tả và bên hữu của vị tân vương. Nhưng ĐGS đã đề nghị một cách nhìn khác: đó là cách nhìn của sự phục vụ và dâng hiến chính mạng sống mình vì tha nhân. ĐGS đã khẳng định lối nhìn này bằng cách: ngay sau đó, Ngài đã làm sáng mắt cho hai người mù và khiến họ trở thành môn đệ (x. Mt 20,29-34).

Chúng ta hãy cầu xin Chúa ban cho chúng ta đôi mắt biết quan tâm đến anh chị em mình, đặc biệt là những ai đang đau khổ. Là môn đệ của ĐGS, chúng ta không mong muốn mình trở thành những người thờ ơ và nặng tính cá nhân chủ

nghĩa. Nhưng chúng ta muốn nhận ra phẩm giá con người nơi mỗi nhân vị, cho dù họ thuộc chủng tộc, ngôn ngữ và hoàn cảnh nào.

Công đồng Vaticano II nhấn mạnh rằng phẩm giá này là bất khả xâm phạm, bởi vì “con người được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa” (*Gaudium et spes*, 12). Như thế, phẩm giá con người là nền tảng của mọi đời sống xã hội và quyết định những nguyên tắc hoạt động của xã hội đó. Trong văn hóa hiện đại, tham chiếu gần nhất với nguyên tắc phẩm giá con người bất khả xâm phạm là Tuyên Ngôn Nhân Quyền mà thánh Gioan Phaolo II đã định nghĩa là “một cột mốc quan trọng trong hành trình dài và cam go của nhân loại”[1], và là “một trong những diễn đạt đỉnh cao của ý thức con người”[2]. Quyền lợi không chỉ mang tính cá nhân mà còn có tính xã hội, thuộc về mọi dân tộc và quốc gia[3]. Thực vậy, con người với phẩm giá của mình là một thực thể xã hội, được tạo dựng giống hình ảnh của Thiên Chúa Duy Nhất và Ba Ngôi.

Nhận thức mới mẻ này về phẩm giá con người mang lại những áp dụng nghiêm túc về mặt xã hội, kinh tế và chính trị. Nhìn người anh em và mọi tạo vật như món quà được trao ban từ tình yêu thương của Thiên Chúa Cha sẽ khơi dậy nơi ta hành vi của sự quan tâm, chăm sóc và biết ơn. Như vậy, người tín hữu chiêm ngắm tha nhân như anh em chứ không như kẻ xa lạ; nhìn anh em mình bằng lòng trắc ẩn và cảm thông, chứ không phải bằng sự khinh khi và thù hận. Khi chiêm ngắm thế giới dưới sáng đức tin và với sự giúp sức của ân sủng, con người sẽ lao tác để làm triển nở sức sáng tạo và lòng nhiệt thành, ngõ hầu có thể hóa giải những bi kịch của

lịch sử. Con người nhận thức và phát triển khả năng của mình như là những trách nhiệm xuất phát từ đức tin, như những ân sủng của Thiên Chúa để phục tha nhân và mọi thụ tạo.

Trong khi chúng ta đang cố gắng chữa lành bệnh tật do vi-rút gây ra, đức tin thôi thúc chúng ta dẫn thân cách nghiêm túc và tích cực để chống lại sự thờ ơ trước những vi phạm nhân quyền. Đức tin luôn đòi hỏi chúng ta phải để mình được chữa lành và ăn năn sám hối từ chủ nghĩa cá nhân của chính chúng ta, dù cá nhân hay tập thể. Xin Chúa “phục hồi thị giác” cho chúng ta để ta có thể khám phá ra là một thành viên của gia đình nhân loại có ý nghĩa gì. Và ước mong rằng cái nhìn mới mẻ này được chuyển thành những hành động cụ thể của lòng nhân ái và tôn trọng đối với mỗi nhân vị, cũng như sự quan tâm và chăm sóc cho ngôi nhà chung của chúng ta.

[1] Diễn văn trước Đại hội Liên Hợp Quốc (ngày 2 tháng 10 năm 1979), 7.

[2] Diễn văn trước Đại hội Liên Hợp Quốc (ngày 5 tháng 10 năm 1995), 2.

[3] X. Bản Tóm Tắt Học thuyết Xã hội của Giáo hội, 157.

Anh Phương, SJ - Vatican News



Kêu mời: Anh chị em thân mến, mỗi người được Thiên Chúa ban nhân phẩm và nhân quyền như nhau, đòi hỏi phải được tôn trọng như nhau. Không ai tự cho mình có phẩm giá hơn, hay quyền lợi hơn người khác. Chúng ta hãy cùng hiệp ý cầu nguyện:

1. *Chúa phán: “Ai bảo anh em là ‘ngốc’ thì bị phạt trước công nghị”.* Chúng ta cầu nguyện cho những người trẻ trong Hội Thánh, biết áp dụng nguyên tắc tôn trọng nhân phẩm, để không khinh dễ anh chị em mình.
2. *Chúa phán: “Ai rửa anh em là ‘khùng’ thì sẽ bị vạ lửa địa ngục”.* Chúng ta cầu nguyện cho những người trẻ trong Hội Thánh, biết tôn trọng nhân phẩm nhân quyền của mọi người, theo nguyên tắc giáo huấn của Hội Thánh.
3. *Chúa phán: “Anh em đừng sợ, anh em còn quý giá hơn muôn vàn chim sẻ”.* Chúng ta cầu nguyện cho những người trẻ trong Hội Thánh, biết trân trọng phẩm giá con người hơn hết mọi loài vật, để đối xử hài hoà với nhau.
4. *Chúa phán: “Ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống, ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên”.* Chúng ta cầu nguyện cho những người trẻ trong Hội Thánh, biết tôn trọng mọi người, đối xử công bằng và hài hoà với mọi người.

Kết thúc: Lạy Chúa, Chúa đã ban phẩm giá cao trọng cho loài người, vì được giống hình ảnh Chúa. Xin cho chúng con biết hướng lên Chúa, để giữ được phẩm giá của mình trong chức vị làm con Chúa. Chúng con cầu xin...Amen.

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hiền



ĐTC Phanxicô: Kinh tế học không nên “hy sinh phẩm giá con người cho các ngẫu tượng tài chính”

Đức Thánh Cha Phanxicô đã gửi một sứ điệp cho các tham dự viên Diễn đàn European House-Ambrosetti, nói với họ rằng kinh tế học phải trở thành “biểu hiện của một sự quan tâm và lo lắng không loại trừ nhưng tìm cách bao gồm, không làm giảm giá trị mà tìm cách nâng cao và mang lại sự sống.”

Diễn đàn European House-Ambrosetti là sự kiện thường niên quy tụ các nguyên thủ quốc gia và chính phủ, đại diện các tổ chức và lãnh đạo doanh nghiệp châu Âu để thảo luận về các vấn đề có tầm quan trọng lớn đối với nền kinh tế và xã hội. Diễn đàn lần thứ 46 này diễn ra ở miền Bắc nước Ý từ ngày 4-5 tháng 9/2020, có chủ đề là “Trí thông minh trên thế giới”, Châu Âu và Ý.

Trong sứ điệp gửi đến các tham dự viên, ĐTC Phanxicô lưu ý rằng Diễn đàn năm nay đề cập đến các vấn đề quan trọng liên quan đến xã hội, nền kinh tế và sự đổi mới, là những điều “kêu gọi những nỗ lực phi thường nhằm đáp ứng những thách thức do tình trạng khẩn cấp về y tế, kinh tế và xã hội hiện nay gây ra hoặc làm cho trầm trọng hơn”.

Thử thách của đại dịch

ĐTC Phanxicô viết rằng kinh nghiệm về đại dịch “đã dạy chúng ta rằng không ai trong chúng ta được cứu một mình. Chính chúng ta đã kinh nghiệm về sự dễ bị tổn thương của tình trạng con người của chúng tôi và điều khiến chúng ta trở thành một gia đình.” Ngài chỉ ra rằng, “thất bại trong việc

thể hiện tình liên đới về của cải và trong việc chia sẻ tài nguyên, chúng ta đã học được kinh nghiệm về sự liên đới trong đau khổ.”

ĐTC Phanxicô nêu bật những bài học chúng ta học được trong thời gian thử thách này. Trong khi tổ cho thế giới thấy sự vĩ đại của khoa học, nó cũng cho thấy những giới hạn của khoa học. Đại dịch khiến chúng ta bớt đi những thừa thãi và tập trung vào những thứ thiết yếu.

Kinh tế

Trong hoàn cảnh thế giới hiện tại, ĐTC Phanxicô nhấn mạnh rằng “kinh tế học – trong ý nghĩa nhân bản sâu sắc nhất của nó giống như việc quản trị ngôi nhà trần thế của chúng ta – có tầm quan trọng lớn hơn nữa”. Ngài nói khi “khoa học và công nghệ, tự chúng, tỏ ra không đủ... Thay vào đó, điều chúng tỏ tính quyết định chính là lòng quảng đại và can đảm mạnh mẽ được thể hiện bởi rất nhiều người”. Ngài nhấn mạnh rằng điều cần thiết bây giờ chính là một cách suy nghĩ mới, “một lối suy nghĩ có thể mở rộng tầm nhìn của chúng ta và hướng dẫn công nghệ hướng tới việc phục vụ một mô hình phát triển khác, lành mạnh hơn, nhân văn hơn, xã hội hơn và toàn diện hơn”.

Phân định

Theo ĐTC Phanxicô, thời gian hiện tại “là thời gian để phân định dựa trên các nguyên tắc đạo đức và công ích, vì sự phục hồi mà tất cả mọi người mong muốn... Chúa Kitô đã thúc giục tất cả những ai đã nghe Ngài, và cả chúng ta ngày nay, đừng dừng lại ở bên ngoài, nhưng phân định các dấu hiệu của thời đại một cách khôn ngoan. Để làm được như vậy, cần có hai điều, đó là hoán cải sinh thái và sáng tạo”.

Thế hệ tương lai

Trong thông điệp của mình, Đức Thánh Cha Phanxicô nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đầu tư vào những người trẻ tuổi. Họ là thế hệ tiếp theo của các nhà kinh tế và doanh nhân, những người sẽ là nhân vật chính của nền kinh tế ngày mai, “được chuẩn bị để phục vụ cộng đồng và tạo ra một nền văn hóa gặp gỡ.

Tương lai châu Âu

ĐTC Phanxicô nhận xét rằng “Châu Âu được kêu gọi thể hiện sự lãnh đạo trong nỗ lực sáng tạo.” Ngài nhấn mạnh rằng nỗ lực sáng tạo đó là một trong những cách liên đới, là “liều thuốc giải độc cho virus ích kỷ, một loại virus mạnh hơn nhiều so với Covid-19”.

Ngài nói tiếp rằng con người phải giữ vai trò và chiếm vị trí trung tâm của các chính sách giáo dục, y tế, xã hội và kinh tế. “Con người phải được chào đón, bảo vệ, đồng hành và hội nhập khi học gõ cửa nhà chúng ta để tìm kiếm một tương lai hy vọng.

Kết thúc sứ điệp, ĐTC Phanxicô bày tỏ hy vọng rằng các cuộc thảo luận của Diễn đàn sẽ có kết quả. Ngài cũng kêu gọi những người tham gia “cố gắng phát triển những hiểu biết mới về nền kinh tế và sự tiến bộ chống lại mọi hình thức gạt bỏ ra bên lề, đề xuất phong cách sống mới và đưa ra tiếng nói cho những người không có tiếng nói. (CSR_6370_2020)

Hồng Thủy - Vatican News



HIỂU ĐÚNG NĂNG QUYỀN CHỨNG HÔN VÀ SỬ DỤNG QUYỀN ỦY

Đã thường có hiểu lầm là năng quyền chứng hôn thuộc về cha sở của một trong đôi bạn. Cũng có hiểu lầm rằng năng quyền chứng hôn ưu tiên cho cha sở bên nữ. Thật ra, Giáo luật không ban năng quyền cho cha sở của người kết hôn nhưng ban năng quyền cho cha sở của giáo xứ nơi cử hành hôn nhân. Năng quyền chứng hôn có tính tông địa chứ không tông nhân, trừ trường hợp một trong đôi bạn thuộc giáo xứ tông nhân. Cha sở có nhiệm vụ giúp cho người thuộc quyền mình được kết hôn (cấp chứng chỉ, điều tra, rao báo...), nhưng quyền quyết định cho kết hôn hay không lại thuộc quyền cha sở của nơi cử hành hôn nhân. Sự hiểu lầm đã dẫn đến việc cha sở dùng quyền không đúng khi ngăn cản hay đòi hỏi điều kiện, không cho giáo dân thuộc quyền mình được cử hành kết hôn ở một giáo xứ khác. Sự hiểu lầm cũng dẫn tới việc ủy quyền không đúng khi cha sở ủy quyền cho một cha khác để chứng hôn ở giáo xứ khác mà họ đã tạm trú hay đã cư ngụ được ít là một tháng. Rõ là lầm lẫn, vì cha sở đâu có năng quyền chứng hôn ở giáo xứ khác. Cha sở không có năng quyền ở địa sở khác thì đương nhiên cha không thể ủy năng quyền!

1. NĂNG QUYỀN CHỨNG HÔN

1.1. Năng quyền do chức vụ

Chiếu theo chức vụ, Đấng Bản Quyền địa phương và cha sở chứng hôn thành sự trong giới hạn địa hạt của mình, chẳng những cho những người thuộc quyền, mà còn cho cả những người không thuộc quyền, miễn là một trong hai người thuộc lễ điển Latinh, trừ khi các vị ấy bị tuyên bố bởi án lệnh hay sắc lệnh chịu vạ tuyệt thông hoặc vạ cấm chế hoặc vạ huyền chức hoặc bị tuyên phạt như vạ (đ.1109).

a- Năng quyền cần thiết để chứng hôn thành sự

Năng quyền (*facultas*) là điều cần thiết để thừa tác viên có thể chứng hôn thành sự. Nếu không có năng quyền, việc chứng hôn sẽ vô hiệu hay không thành sự.

Năng quyền chứng hôn thủ đắc được chiếu theo chức vụ hay được ủy nhiệm.

b- Năng quyền do chức vụ, hữu hiệu trong địa hạt

Trước hết, luật quy định năng quyền chứng hôn thủ đắc chiếu theo "chức vụ": Đấng Bản Quyền địa phương hoặc cha sở. Vì vậy, những vị nào có chức vụ Bản Quyền địa phương, hay cha sở này thì đương nhiên có năng quyền theo luật.

Những linh mục khác nếu không có những chức vụ cha sở hay Bản Quyền địa phương thì chỉ có thể được ủy năng quyền để chứng hôn. Nếu không có năng quyền việc chứng hôn bị vô hiệu.

Kế đến, điều cần chú ý là, năng quyền chứng hôn chỉ hữu hiệu trong "*giới hạn địa hạt của mình*" (giáo phận, giáo xứ).

Điều trên có nghĩa là, cha sở không có năng quyền chứng hôn ở ngoài địa hạt của mình. Nếu cử hành ở ngoài địa hạt giáo xứ, cho dù cho người kết hôn thuộc quyền mình, cha sở chứng hôn vô hiệu. Nếu muốn chứng hôn hữu hiệu, cha sở đó phải được cha sở của "nơi cử hành" ủy quyền chứng hôn.

Ví dụ, đối với đôi hôn phối thuộc giáo xứ A và B lại muốn cử hành tại nhà thờ giáo xứ C, cha có năng quyền chứng hôn là cha sở giáo xứ C. Bất cứ cha nào khác, cho dù là cha sở của A hay của B, nếu muốn chứng hôn tại giáo xứ C, thì đều cần có sự ủy năng quyền của cha sở giáo xứ C.

Theo nguyên tắc của điều 1109, phải xác định rằng: cha sở A và B không có năng quyền chứng hôn trong địa hạt C, cho dù một trong đôi bạn thuộc giáo xứ A hay B.

c- Chứng hôn hữu hiệu và hợp luật

Về sự hữu hiệu: Cho dù, bên nam hay nữ, không ai có cư sở hay bán cư sở trong giáo xứ (Vd. Giáo xứ C), cha sở (C) vẫn có năng quyền chứng hôn thành sự hay hữu hiệu trong địa hạt của mình.

Về sự hợp luật: Nếu không ai trong đôi bạn cư ngụ trong giáo xứ (C) được một tháng, để hợp luật, phải có phép của Đấng Bản Quyền hay cha sở riêng của một trong đôi bạn (đ. 1115).

Sự "có phép" này không đòi phải minh nhiên, hay bằng văn bản, nhưng có thể được hiểu rộng rãi qua các hành vi khác nhau: thư giới thiệu, hồ sơ gửi đến, lời nói miệng không văn bản... Ví dụ hồ sơ gửi từ một cha sở ở nước ngoài về Việt Nam để hôn nhân được cử hành tại một nhà thờ giáo xứ Việt Nam, được hiểu là cha sở đó đã cho phép.

1.2. Năng quyền tông nhân

Đấng Bản Quyền và cha sở tông nhân, chiếu theo chức vụ, chỉ chứng hôn thành sự cho những đôi nào, mà ít ra một người kết ước là người thuộc quyền mình, trong giới hạn thẩm quyền của mình (đ. 1110).

Đối với những Đấng Bản Quyền và cha sở tông nhân, thì các ngài có năng quyền chứng hôn thành sự cho hôn nhân mà ít ra có một trong đôi bạn thuộc giáo xứ tông nhân đó.

Trong Giáo Hội, ngoài những giáo xứ tông địa thông thường, có những `Giáo phận hay giáo xứ tông nhân đôi khi được thành lập, dành cho những tín hữu có chung một điều gì đó như văn hóa, sắc tộc, ngôn ngữ, lễ điển... Ví dụ, có giáo xứ tông nhân cho những người Hoa ở Tp HCM; giáo xứ tông nhân cho những tín hữu Anh Giáo đã trở lại đạo Công Giáo trong một địa hạt rộng lớn hay quốc gia nào đó (họ vẫn được phép giữ lễ điển Anh Giáo).

2. Quyền ủy...

Lm. JB. Lê Ngọc Dũng

<http://giaoluatconggiao.com/bi-tich-hon-phoi/cam-nang-nang-quyen-chung-hon-jb-le-ngoc-dung-158.html>

Lm. Phêrô Hồ Hoàng Vũ



Đức Giáo Hoàng ấn định một hướng đi cho các hồng y của ngài



Chiều thứ ba 30 tháng 8 năm 2022, ĐTC Phanxicô dâng thánh lễ kết thúc công nghị tại Đền thờ Thánh Phêrô.

Cải cách giáo triều, tính đồng nghị... ĐTC Phanxicô xác định ý chí muốn thay đổi của ngài.

Giáo hội công giáo vừa qua một loại hội thảo chưa từng có. Trong hai ngày thứ hai, thứ ba 29-30 tháng 8, Đức Phanxicô đã tập hợp chung quanh ngài 200 hồng y. Một số ít hồng y làm việc trong Giáo triều la-mã, nhưng phần lớn đến từ khắp

nơi trên hành tinh. 20 tân hồng y vừa được bổ nhiệm trong đó có hồng y người Pháp Jean-Marc Aveline.

Cuộc họp gần đây nhất là năm 2014. Thời đó thật khó khăn, vì một số hồng y đã phá bỏ dự án cho người ly dị tái hôn rước lễ, một vấn đề xin họ có ý kiến. Kể từ đó, Đức Phanxicô, dù là người nhiệt thành cổ vũ đối thoại đồng nghị, ngài chưa bao giờ tổ chức cuộc họp thảo luận này để cố vấn cho ngài trong việc tiến hành quản trị. Trong phiên họp năm 2022 này, ngài cũng đã có phương pháp làm việc mới được các nhóm ngôn ngữ nhỏ áp dụng, hạn chế các cuộc họp toàn thể

“Cám dỗ thấy mình ở trên cao”

Ba điểm nổi bật. Trước hết, một tranh luận, thậm chí có giới hạn, đã diễn ra. Cuộc họp này nhằm mục đích xem xét văn bản tông hiến mới tông hiến Anh em hãy rao giảng Tin Mừng của Giáo hội Praedicate evangelium, được công bố ngày 19 tháng 3 nhằm cải Giáo triều la-mã, cơ quan quản lý trung ương của Giáo hội công giáo. Ví dụ, một số người tham gia đã đặt câu hỏi về quyết định đổi mới khi giao phó cho giáo dân, và không chỉ cho các giám mục và hồng y, chức bộ trưởng của một số bộ của Vatican. Họ lo ngại về các vấn đề giáo hội học được nêu lên bởi sự phát triển này, vốn không còn liên kết với quyền lực cai trị trong Giáo hội với chức linh mục và giám mục. Một hồng y lấy làm tiếc, một tranh luận thần học không lối thoát vì tông hiến mới đã được Đức Phanxicô ban hành trước khi có đại hội này.

Điểm thứ hai: xác định một hướng đi. Đức Phanxicô nhắc lại điều này trong bài giảng thánh lễ bế mạc chiều thứ ba. Ngài trích dẫn lời yêu cầu của Đức Phaolô VI “xin anh em luôn giữ tinh thần sống động với một thái độ kinh ngạc”. Nó “giải

thoát chúng ta khỏi cảm dỗ cảm thấy mình ở trên cao”, đặc biệt vì Giáo hội “rộng lớn và vững chắc và chúng ta được xếp vào hàng ngũ cao nhất trong hệ thống phẩm trật”. Nhưng ngài cảnh báo “kẻ lừa dối tìm cách tha hóa môn đệ của Chúa Kitô và làm cho họ trở nên vô hại”. Tuy nhiên, nhấn mạnh đến sứ mệnh và việc loan báo Tin Mừng, ngài nói: “Chính sự kỳ diệu được ở trong Giáo hội đã làm cho cộng đồng tín hữu trở nên lôi cuốn.”

Chuẩn bị cho việc kế nhiệm

Yếu tố cuối cùng: ở tuổi 85, bị liệt một phần do đau đầu gối, khó phẫu thuật vì nguy cơ gây mê mà ngài chịu đựng kém tháng 7 năm 2021, với cuộc họp này, Đức Phanxicô đã có thể chuẩn bị cho người kế nhiệm mình mà vẫn xác định ý muốn cải cách Giáo hội cho đến cùng. Nếu không có tai nạn nào xảy ra, ngài chưa có kế hoạch từ chức: một thượng hội đồng hiệp hành được dự trù vào tháng 10 năm 2023. Và “ngày toàn xá” toàn cầu – giống như năm 2000 – được lên chương trình cho năm 2025. Đó là chương trình làm việc vào ngày thứ ba. Nhưng nếu có mật nghị, các hồng y, cho đến lúc này, nhiều người trong số họ chưa biết nhau sẽ nhớ đến những người nổi bật trong cuộc họp chưa từng có này.

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch

By phanxicovn -01/09/202224

lefigaro.fr/actualite, Jean-Marie Guénois, Rôma, 2022-08-30



TÌNH YÊU TOẢ LAN TỪ CUỘC SỐNG

Mới đây, các trang mạng tràn ngập thông tin cựu Thủ Tướng Nhật Shinzo Abe qua đời do bị ám sát. Những bức hình, những việc làm tốt lành của Ông khi đương nhiệm được thế giới lưu giữ và ngưỡng mộ - vị Thủ Tướng tài đức, tâm huyết với trọng trách của người Nhật, và là một chính trị gia để lại nhiều dấu ấn trong cộng đồng quốc tế.

Cuộc đời Ngài Shinzo Abe làm những điều tốt lành cho người Nhật và thế giới đã được ghi chép lại bằng sự trân trọng.

Những tấm hình bên dưới được chú thích:

"Ông Abe thăm nơi trú ẩn dành cho những nạn nhân lũ lụt ở Mabi (tỉnh Okayama) vào tháng 7.2018".

Có lẽ với đương kim Thủ Tướng một đất nước phát triển, hiện đại như Nhật Bản khi quỳ gối, chạm đôi tay mình vào bàn tay già yếu đang run rẩy khiếp sợ, chỉ đơn giản tận trong trái tim yêu thương, đồng cảm, kính trọng và sẻ chia những đớn đau khi dân mình đang gánh chịu thiên tai. Cái cúi mình, ánh mắt ân cần của Ông cho ta thấy không "diễn", không khoa trương vì Ông từng cúi rạp người trong những ứng xử khác, hết sức khiêm nhường, mà không phải lãnh đạo quốc gia nào cũng "dám" quỳ gối.

Người dân Nhật đau đớn tiếc thương Ông. Cả thế giới, trong đó rất nhiều người Việt chung cảm xúc ngậm ngùi. Bởi đời sống tốt lành của Ông tỏa hơi nóng, ấm áp đi rất xa....

Sáng nay thánh lễ an táng cho một anh trung niên. Đang mạnh khỏe, Chúa ban cho nhiều cơ hội làm ăn, siêng năng làm lụng, rộng rãi giúp đỡ, giàu có và nhiều công việc đỡ dang, thì Chúa gọi về đột ngột. Lúc vị linh mục hướng ý lễ, tôi dâng lên Chúa linh hồn vị cố Thủ tướng tốt lành và người anh em Gioan. Bt. Dâng sự đớn đau của người thân họ lên Chúa, dâng đau khổ của rất nhiều người khác đang oằn mình đối diện....Bởi chỉ có Chúa mới có thể xoa dịu được và chỉ khi con người thiện chí cậy trông mới thanh nhàn sống.

Sự sống này chóng qua và con người phải về bên Chúa mới vĩnh cửu. Hai cái chết bất ngờ trong con mắt nhân loại thật tiếc thương, nhưng có lẽ giờ đây - Hai linh hồn ấy đang hân hoan, rất hân hoan khi tận thấy thánh nhan Chúa. Chúng ta - những người còn sống. Hãy sống như họ - để lại những điều tốt lành cho cuộc đời và dấu bất ngờ, nhưng vẫn đem theo thật nhiều ân phúc ra tòa phán xét mà nhận phần thưởng vào nơi sáng láng, vui vẻ vô cùng.

Ở đời người ta làm việc gì cũng phải được trả công: Đó là sự sòng phẳng, thỏa đáng và công bằng. Nhưng ở đời cũng không thiếu những tấm lòng nhân ái, những hành động đẹp,

những việc người ta làm cho nhau vô vị lợi, không màng đến khó khăn, phiền phức.

Thật lòng, tận trong tâm tôi vô cùng biết ơn và luôn khắc ghi công ơn của bao con người tốt lành đã từng nâng đỡ, giúp thêm sức mạnh cho mình vững bước trong đời. Nhất là lúc nào cũng dang hi sinh nguyện cầu cho những vị ân nhân thầm lặng ấy. Tôi thưa với Chúa: Chúa ơi, khi con nhận một thập giá thì Người luôn tìm cách thế giúp con vác nhẹ nhàng hơn. Khi con lạc vào ngõ vắng, gặp ghềnh thì Cha chỉ cho cách bước đi thanh thoát để đến đích....Con không thể trả ơn người giúp đỡ, chỉ xin Cha chúc lành và ban ơn cần thiết cho họ. Cuộc sống cần lắm tình yêu, lòng bác ái giao thoa trong cộng đồng. Khi trao cái nhìn thân thiện, nụ cười vui tươi khích lệ nhau, dẹp bỏ thù hận, thứ tha là tỏa lan hạnh phúc, và để chính ta được thanh nhàn. Chúa ghi nhận tất cả sự tốt lành con người trao nhau và Ngài cũng chúc phúc cho nhân loại tương xứng. Con cảm tạ Chúa cho con gặp những trái tim nhân ái. Con sẽ nỗ lực sống xứng với ân huệ Ngài ban.

Dòng Kitô Vua - Vĩnh Long .

Nguyên Tắc Nhân Phẩm

Sống thời đại 4.0, dường như con người bận rộn với những hoạt động không ngừng, từ lúc thức giấc cho tới khi màn đêm buông xuống, công việc nối tiếp công việc, hoạt động này nối tiếp hoạt động khác liên tục như thể không có điểm dừng. Có thể sự bận rộn đó do con người tự tạo ra, cũng có thể do vòng xoáy của xã hội mà con người không thoát ra được. Dù sự bận rộn đó vì lí do nào đi nữa, nhưng sự vội vã đã không tạo điều kiện để con người dừng lại để đối diện với những câu hỏi nền tảng của cuộc sống: Tôi là ai? Tôi từ đâu tới và sẽ đi về đâu? Đến một lúc nào đó, cách này hay cách khác và dù muốn dù không, con người cũng phải đối diện với những câu hỏi này.

Hơn nữa, xã hội ngày nay, rất nhiều người sẵn sàng đứng lên bảo vệ quyền lợi của các loài vật khác mà quên đi tính ưu việt của con người. Có phải vì chúng ta quá bận rộn, bận tâm đến những thứ khác mà quên đi điều cốt lõi của con người. Chúng ta quên đi nhân phẩm cao quý mà Thiên Chúa đã trao ban khi tạo dựng con người theo hình ảnh Chúa (*Imago Dei*),¹ nên chúng ta đã làm đảo lộn trật tự mà Thiên Chúa đã an bày. Chúng ta thường lấy mục đích làm phương tiện và xem phương tiện như là mục đích của mình. Vì thế, con người ngày nay đối diện với những vấn đề nan giải về nhân phẩm giữa con người với nhau. Con người thường hăng say bảo vệ quyền lợi những loài vật khác mà không ngần ngại chà đạp lên nhân phẩm con người, cái mà lẽ ra con người phải bảo vệ và tôn trọng.

¹ St 1, 27

Vì thế trong bài chia sẻ của tháng 8 này, chúng ta cùng nhìn lại quan điểm Kitô giáo về con người để nhận ra tương quan giữa con người với nhau và tương quan giữa con người với các hữu sinh khác.

Con người được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa phải được hiểu như thế nào? Trong bài này xin đề cập đến hai điểm: Con người được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa là một thực thể gồm xác và hồn và là một hữu thể có tương quan.

Thứ nhất, con người được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa, một thực thể duy nhất gồm xác và hồn.

Có hai trình thuật trong Kinh Thánh nói về nguồn gốc con người. Trình thuật thứ nhất trình bày con người là chóp đỉnh của công trình tạo dựng của Thiên Chúa và được tạo nên theo hình ảnh của Ngài (St 1:26-31), trình thuật thứ hai trình bày con người được Thiên Chúa nặn ra từ bụi đất (St 2:7.) Hai trình thuật này giới thiệu vấn đề tạo dựng con người dưới hai góc cạnh khác nhau và chính điều này đã đưa đến vấn đề: điều gì làm cho con người giống với hình ảnh Thiên Chúa, linh hồn nơi con người hay cả xác lẫn hồn? Trong trình thuật tạo dựng, Thánh Kinh khẳng định toàn thể con người được tạo nên theo hình ảnh Thiên Chúa (St 1:26-27.) Có thể nói con người không phải có một linh hồn và một thể xác, nhưng con người là xác-hồn, một thể thống nhất. Quan điểm này của Thánh Kinh phản ánh quan niệm của người Do Thái về con người: “Con người là một thực tại thống nhất của một sự sống được thiết lập trong mối tương quan nguyên thủy và liên tục với Thiên Chúa. Đối với người Do Thái, không thể nào

phân chia linh hồn và thân xác, cũng như không tách riêng thế giới thần linh và thế giới vật chất.”²

Thật sai lầm khi cho rằng Kitô giáo xem thường thân xác và đối lập với linh hồn. Trái lại, Kitô giáo nhấn mạnh vai trò của thân xác vì đó là một phần nội tại của toàn thể con người. Thân xác đóng một vai trò hết sức quan trọng nơi con người vì chính nhờ đó mà con người có thể đi vào các tương quan: với Thiên Chúa, với người khác, với thế giới và với chính mình. Là một hữu thể tương quan hết sức độc đáo và duy nhất, không gì có thể thay thế được.

Thứ hai, con người được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa, một hữu thể tương quan

Con người không phải là một cá nhân đơn độc, mà là một nhân vị: một hữu thể trong các mối tương quan: *“Thiên Chúa phán: Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta... Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ” (St 1: 26-27.)*

Trình thuật sáng tạo cho thấy chính Thiên Chúa hiện hữu và sáng tạo trong tương quan nơi chính Ngài **“chúng ta** hãy...theo hình ảnh **chúng ta**.” Tương quan giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, Ba Ngôi Vị nhưng chỉ một Thiên Chúa duy nhất (Mc 12: 29-30; Ga 17:3) là tương quan hiệp thông

² Henri-Jerome Gagey, *Nhân Học Kitô Giáo*, (Bản dịch của Linh Mục Nguyễn Tiến Dũng), 2014, tr.70.

trong tình yêu và thân mật trọn hảo. Được tạo nên theo hình ảnh Thiên Chúa có nghĩa là được tạo nên theo hình ảnh Thiên Chúa Ba Ngôi, Đấng đã hiện hữu trong tương quan nội tại trước khi thế giới được tạo thành. Vì được Thiên Chúa tạo nên, con người trước hết có tương quan với Đấng Tạo Hóa, được mời gọi để yêu thương và nhận biết Ngài: “con người đã được tạo dựng "theo hình ảnh của Thiên Chúa" có khả năng nhận biết và yêu mến lấng Tạo Dựng mình, được Ngài đặt làm chủ mọi tạo vật trên trái đất để quản trị và sử dụng chúng mà ngợi khen Thiên Chúa.” Nói khác đi, con người có khả năng vượt lên trên mọi thụ tạo, vượt lên trên chính mình để mở ra với Siêu Việt, với Thiên Chúa. Khi đi vào lòng mình, chính trong kinh nghiệm nội tâm, con người có thể tự nhận thấy phẩm giá cao quý của mình: “Khi con người quay về với lòng mình là lúc họ tìm về nơi nội giới thâm sâu, ở đó, Thiên Chúa, Đấng thấu suốt tâm hồn đang chờ đợi họ” (GS số 14.) Thánh Công Đồng tiếp tục khẳng định, chính nơi kinh nghiệm nội tâm, “con người nhận thấy mình cao quý hơn vũ trụ vật chất và không coi mình chỉ là một mảnh nhỏ của thiên nhiên, hay như một phần tử vô danh trong xã hội.” Do đó, con người hiện hữu như một hữu thể độc đáo và không thể sao chép. Mỗi người đều có phẩm giá như nhau và tuyệt đối khi có thể là một “đối tác” với Đấng Siêu Việt, có thể vượt ra khỏi những hữu hạn của bối cảnh xung quanh, cũng như những của cải chóng qua để hướng đến điều gì đó là vô hạn, là vĩnh cửu. Khước từ Siêu Việt, khơi dậy những “dục vọng hèn kém” “ham mê của cải chóng qua” và loại trừ người khác không những không giúp con người ý thức được phẩm giá cao quý của mình, trái lại, còn khiến con người đánh mất chính mình, đánh mất cảm thức siêu việt và qua đó khiến con người

đánh mất ý nghĩa, cùng đích, cũng như phẩm giá cao quý của con người.

Bên cạnh đó, được tạo nên theo hình ảnh Thiên Chúa cũng bao hàm khía cạnh tương quan với xã hội nơi bản chất con người: “Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ” (St 1:27.) Con người không được tạo nên để sống tách biệt và độc lập như thể con người có thể sống mà không cần Thiên Chúa hay người khác. Hiện hữu con người là hiện hữu cùng và với người khác theo như lời dạy của công đồng Vatican II: *“Tự bản tính thâm sâu của mình, con người là một hữu thể có xã hội tính và nếu không tương quan với tha nhân, con người không thể sống cũng như không thể phát triển các phẩm chất tốt đẹp của mình được”*(GS số 25.) Khi tạo dựng con người có nam có nữ, Thiên Chúa đã muốn họ sống cho nhau trong tương quan hỗ tương và yêu thương (St 2:23.)” Rõ ràng, được tạo nên theo hình ảnh Thiên Chúa, con người được mời gọi đi vào tương quan liên vị, hỗ tương và yêu thương. Con người cần nhìn nhận người khác như “một cái tôi khác,” thay vì kẻ thù của mình. Vì thế, thay vì xem người khác là kẻ thù của tôi, đe dọa đến tự do, hạnh phúc của tôi và cần bị loại bỏ, con người khi được tạo nên theo hình ảnh Thiên Chúa cần hiến thân cho nhau, chịu trách nhiệm về sự sống và sự phát triển của nhau.

Ngang qua quan điểm Kitô giáo về con người, chúng ta nhìn thấy rõ hơn những tương quan giữa con người với nhau và với hữu thể khác. Vì được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa, nên mỗi con người có một phẩm giá bất khả xâm phạm và là một ngôi vị nên con người có khả năng nhận biết bản thân và suy gẫm về chính mình, đưa ra những quyết định tự do và

bước vào mối tương quan với người khác.³ Thế nên, mỗi người chúng ta sống trong cộng đồng đừng bao giờ tự coi mình là trung tâm, tự cho mình có quyền chà đạp lên nhân phẩm người khác, tự cho mình sinh ra là có giá trị hơn người khác. Tình trạng tồi tệ hơn nữa là con người đặt những loài hữu sinh khác lên trên những giá trị của con người, bảo vệ quyền lợi của chúng hơn cả việc bảo vệ quyền lợi của con người. Con người sẵn sàng bỏ thời gian và sức lực để chăm sóc và đấu tranh cho những loài hữu sinh khác trong khi giữa con người với nhau lại đối xử bất công, tàn bạo, coi thường giá trị và nhân phẩm của chính đồng loại và là anh em của nhau.

Mỗi người đều có giá trị thiêng liêng và bất khả xâm phạm luôn luôn và bất cứ nơi đâu. Là những hữu thể con người có nhiều mối tương quan, con người chúng ta chia sẻ khả năng sáng tạo của Thiên Chúa như Đức Giáo Hoàng nhấn nhủ trong thông điệp *Laudato Sí*,⁴ do đó chúng ta phải có trách nhiệm với người khác, đối xử tử tế với các loài vật, và trách nhiệm với thiên nhiên. Con người cần tôn vinh Thiên Chúa nơi các thụ tạo của Người vì chúng ta có cùng một Đấng Tạo Hoá. Chúng ta không được tận diệt, mà phải khai thác chừng mực và giữ gìn cẩn thận tài nguyên thiên nhiên. Chúng ta được phép dùng cỏ cây và loài vật để nuôi sống mình, nhưng không được hành hạ và ngược đãi chúng. Khi khai thác trái đất một cách mù quáng là đối nghịch với phẩm giá của thụ tạo. Tuy nhiên, trọng tâm của giáo huấn xã hội công giáo chính là con người. Con người là chóp đỉnh của việc sáng tạo vì Thiên Chúa tạo dựng nên con người theo hình ảnh Thiên

³ Docat, số 47

⁴ *Laudato Sí*, 90

Chúa. Con người phải là nền tảng đích thực và con người phải chiếm vị trí ưu tiên.⁵

Tóm lại, những ước ao thâm sâu nhất của con người, những câu hỏi về ý nghĩa cuộc đời dễ dàng bị phớt lờ, và hệ quả là con người đánh mất chính mình. Tuy nhiên, những ước ao thâm sâu ấy vẫn còn đó, dù muốn dù không con người vẫn phải đối diện. Con người là hữu thể độc nhất vô song trong thế giới, là một hữu thể đích thực. Chính nơi Đức Kitô, Ngôi Lời làm người đã lấp đầy những khát vọng sâu xa nhất của con người về cội nguồn và là cùng đích siêu việt của mình:

“Chỉ mình Thiên Chúa, là Đấng tạo dựng con người giống hình ảnh mình và cứu con người khỏi tội lỗi có thể trả lời một cách hoàn hảo cho những ao ước thâm sâu nhất trong con người. Người trả lời bằng sự mặc khải nơi con của Người, Đấng đã trở nên người phàm. Nhờ đó, ai theo Chúa Kitô, con người hoàn hảo, chính mình sẽ trở thành người hơn” (GS 41.)

Đức Giêsu Kitô, là hình ảnh Thiên Chúa vô hình đã sống một đời sống hoàn toàn hiến dâng cho Thiên Chúa và hiến thân cho con người với một tình yêu nhưng không. Được mời gọi nên giống Người để trở thành người hơn, có thể nói, khi con người sống yêu thương trong Đức Giêsu Kitô, con người đang sống và thể hiện hình ảnh Thiên Chúa nơi mình.

MTG Cái Nhum

⁵ Tóm Lược Học Thuyết Xã Hội, 2007. số 105-107. tr. 99-100.

NGUYỄN TẮC NHÂN PHẨM : MỖI NGƯỜI LÀ VÔ GIÁ

“Mỗi người là vô giá!”. Thử hỏi trên trần gian này, làm sao có thể tìm ra một người giống bạn, dấu chỉ là dấu vân tay! Những điều thấy được đã không thể thay thế, phương chi là linh hồn mỗi người. Vậy mà, Thiên Chúa không lẫn lộn, Ngài chăm bẵm sự sống đời này và đời sau của từng người. Chúng ta đang sống trong thời điểm khoa học tân tiến, đang thụ hưởng những điều tốt đẹp hơn cả! Một thế giới của toàn cầu hóa... tạo những bước nhảy hiện đại phục vụ cho con người. Thế nhưng, cũng trong bức tranh tổng thể ấy, trong cái vượt bậc của thời đại công nghệ, của hiện đại, của hưởng thụ... chúng ta không khỏi đau lòng khi nhận ra giá trị đạo đức ngày càng suy yếu, tôn trọng chủ nghĩa cá nhân và lẫn lộn trong nhận thức về phẩm giá con người.

Thời gian gần đây, ai trong chúng ta cũng nghe và thấy rất nhiều trên các trang mạng thông tin. Về tình trạng tham nhũng từ những giới chức lãnh đạo, lùm xùm của những nghệ sĩ về vụ sao kê, thầy giáo đánh học trò, bạo lực học đường, vợ chồng giết hại nhau, con cái chém cha mẹ,và còn biết bao tranh chấp, tệ nạn xã hội vẫn đang tiếp diễn ngày ngày. Vậy để đo được phẩm giá con người trong thời đại này cần dựa trên những tiêu chuẩn nào, vì cách chung, nhất là giới trẻ hôm nay chỉ đánh giá dựa theo dáng vẻ bên ngoài: đi xe đời mới, áo quần hàng hiệu, điện thoại xịn xò, ăn quán nổi tiếng,..... thì mới được coi trọng.

Theo từ điển Tiếng Việt: Phẩm giá là giá trị riêng của con người. Phẩm giá con người thể hiện qua thái độ và hành vi

ứng xử của cá nhân trong các mối quan hệ trong gia đình cũng như ngoài xã hội, mang giá trị về mặt văn hoá đạo đức trong lối sống của mỗi người.

Con người là hình ảnh của Thiên Chúa, thân xác là đền thờ Chúa Thánh Thần, được mời gọi để sống hiệp thông với Ngài, có khả năng lắng nghe và đáp lại lời Ngài (Youcat 56,58; GLHTCG 357). Đó chính là phẩm giá của con người. Đây còn là nền tảng của sự bình đẳng cơ bản và tình huynh đệ giữa mọi người, bất luận chủng tộc, quốc gia, phái tính, nguồn gốc, văn hóa và giai cấp xã hội. Đây là lý do tại sao không một người nào có thể sử dụng người khác như là những đồ vật. Ngược lại, mọi người phải được tôn trọng và đối xử như một người với đầy đủ phẩm giá, nhân vị và tự do (GLHTCG 361). Đồng thời, mỗi người phải chịu trách nhiệm về chính mình, về những chọn lựa và hành vi của chính mình.

Tôn trọng phẩm giá con người là “nền tảng của tất cả các nguyên tắc khác, đồng thời cũng là nội dung của HTXHCG”. Để sống đúng với nguyên tắc nhân phẩm đòi hỏi chúng ta **nhận ra Thiên Chúa là Chúa của muôn loài để gắn bó với Thiên Chúa và tương quan với người khác, với vũ trụ vạn vật.** Vì được gắn bó mật thiết với Thiên Chúa, nên con người không thể cho phép mình có những hành động bất xứng với Thiên Chúa, Đấng đang ở trong họ, như suy nghĩ những điều xấu xa, ước muốn những điều dâm dăng, có những cảm xúc, cảm tình tiêu cực... dù đó chỉ là hành động trong tâm trí chứ chưa thể hiện ra bên ngoài. Do đó, chúng ta hiểu Đức Giêsu yêu cầu sự trong sạch cả trong tâm trí khi dạy: *“Anh em đã nghe luật dạy rằng: chớ ngoại tình. Còn Thầy, Thầy bảo cho*

anh em biết: ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn, thì trong lòng đã ngoại tình với người ấy rồi” (Mt 5,27-28).

Con người cũng không thể nhân danh bản năng để thực hiện những hành động gây thiệt hại cho mình hay cho người khác. Thí dụ: thủ dâm để tự thoả mãn những dồn nén sinh lý, uống bia rượu quá mức, sử dụng ma tuý và các chất kích thích khác, xem những phim ảnh đồi trụy... vì những bản năng này của con người phải được điều khiển bởi lý trí và ý chí con người qua lương tâm mách bảo và cả ơn Chúa giúp. Vì thế, con người không thể biện minh là vô tội khi thực hiện các hành động chiều theo bản năng của mình.

Mang hình ảnh Thiên Chúa còn là một trách nhiệm! Chúng ta phải sống xứng với phẩm giá của mình; đồng thời, cũng phải biết yêu thương, quan tâm, tôn trọng người khác dù đang sống trong bậc sống nào. Vì mối **quan hệ thân tình với người khác** như anh chị em ruột có chung một người Cha Trên Trời, nên con người phải tôn trọng người khác: sự sống, danh dự và mọi thứ thuộc quyền sở hữu của họ, nhất là “mạng sống con người là linh thiêng và bất khả xâm phạm” vì chỉ Thiên Chúa mới là chủ tể của sự sống và sự chết. Chúng ta cũng có trách nhiệm với cả “những người bé mọn”; “bé mọn” vì tuổi tác, vì mới mẻ, chưa trưởng thành trong đời sống Kitô hữu, hoặc ngay cả “bé mọn” do yếu đuối hoặc những khó khăn. Chúa Giêsu cảnh báo chúng ta về việc có thể cản đường, một khi hành vi của chúng ta khiến họ nghi ngờ hoặc chán nản việc sống đức tin. Vì lẽ, mỗi người trong họ cũng có “một phẩm giá vô giá”. Mặt khác, phần thưởng lớn lao đang chờ đợi những ai nêu gương tốt cho “những người bé mọn” này! Vì khi làm những hành động tốt đẹp cho những người hèn kém nhất là họ làm cho chính Đức Kitô (x. Mt 25,40).

Trong mối **quan hệ với vũ trụ vạn vật**, con người cũng thấy mình hiện diện với tất cả các thụ tạo khác được Chúa giao phó cho con người (Laudato Si', 90) con người được quyền hưởng dùng nhưng không được tùy tiện khai thác thế giới cách ích kỷ.

Thí dụ cụ thể một người bán bắp ở một chợ hiểu rằng họ phải nấu bắp bằng cách nào đó cho an toàn, một người bán rau muống không được phép dùng những hoá chất độc hại tưới vào rau; hoặc một nhà chăn nuôi không được dùng các hoá chất tăng trưởng độc hại. Nếu họ biết hàng hoá mình không an toàn mà vẫn cứ bán ra thị trường là họ đã phạm tội nặng nề với Chúa, với anh em, với vạn vật dù pháp luật không truy tố họ. Những nhà sản xuất các phim ảnh đồi trụy, thông tin sai lạc cũng vi phạm nguyên tắc nhân phẩm khi làm thiệt hại tinh thần của con người. Mức độ tội lỗi nặng nề hơn khi có nhiều người bị ảnh hưởng bởi hành động của họ.

Là người con trong gia đình Giáo hội, Thượng Hội đồng Giám Mục mời gọi chúng ta có thể hiện thực hóa ước vọng hòa giải và hòa bình trong đời sống Giáo hội và thế giới hôm nay, thì hiệp hành chính là con đường mà mỗi người chúng ta phải bước đi. Chỉ khi sống tinh thần hiệp hành, nghĩa là khi chúng ta biết cùng nhau lắng nghe Lời Chúa và cầu nguyện, biết tôn trọng và bình đẳng với nhau, biết cùng chia sẻ và cảm thông những mối ưu tư của nhau, cùng nhau dẫn thân tham gia phục vụ trong tình bác ái yêu thương, con người chúng ta mới có thể gắn bó với Chúa và liên đới chặt chẽ với nhau hơn. Và đó là nền tảng cho một tiến trình hòa giải để đi đến hòa hợp và phát triển.

“Mỗi người là vô giá”. Để bảo vệ, nâng cao và sống đúng phẩm giá con người, người Kitô hữu được mời gọi. Trước tiên, luôn ý thức mình và người khác đều là hình ảnh của Thiên Chúa. Là người Kitô hữu, luôn ý thức mình là đền thờ của Chúa Thánh Thần. Như vậy, mỗi người phải luôn rèn luyện, học hỏi, trau dồi kiến thức về phẩm giá, về con người, về ước mơ của Thiên Chúa cho con người, để sống hoàn thiện hơn mỗi ngày, sống đúng với phẩm giá của mình. Đồng thời cũng phải giới thiệu Giáo huấn của Giáo hội cho thế giới hôm nay, để giúp người khác sống đúng với phẩm giá của mình. Món quà quý giá nhất dành cho yêu thương không phải là món quà đắt tiền mà là sự thấu hiểu và tôn trọng. Trong đường đời, tôn trọng chính là khóa học bắt buộc của mỗi người, tôn trọng người khác cũng chính là tôn trọng bản thân mình.

MTG Cái Mơn

Làm việc vô ích để cầu phúc,
không bằng làm việc có ích để giúp người.

-Lục Thế Nghi-



Đi tu là ơn gọi hiến dâng

Nhiều người ngạc nhiên về đất nước Việt Nam tuy dưới chế độ cộng sản lại có nhiều ơn gọi hiến dâng. Để giải thích về thực tế ấy, có lẽ cần nhiều thời gian nghiên cứu. Tuy nhiên ơn gọi dâng hiến luôn là một món quà đến từ Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa gọi và những bạn trẻ đáp trả lại tiếng gọi đó. Bước khởi đầu của việc trả lời Thiên Chúa là họ tìm hiểu một dòng tu; nếu hợp, họ bước vào dòng để tập sống đời dâng hiến. Tiến trình ấy người ta hiểu nôm na là đi tu. Nhìn bề ngoài chúng ta thấy người tu sĩ đang quảng đại dâng hiến đời mình trong một dòng tu. Sau này họ được mời gọi để phụng sự Chúa trong những sứ mạng cụ thể.

Tuy nhiên, biểu hiện bên ngoài của đời tu là cả một ơn gọi nhiệm màu trải dài trong cuộc sống của người tu sĩ. Nói là “ơn” vì đó là ơn huệ, là món quà nhưng không Thiên Chúa dành cho họ. Người thực sự thì thầm gọi họ trong những biến cố rất riêng của từng người. Tiếng gọi ấy mỗi ngày một rõ nét hơn, khiến họ cần tìm hiểu và làm theo tiếng ấy thì được hạnh phúc bình an. Hẳn là tôi không có quyền đòi hỏi Thiên Chúa phải gọi chọn tôi trong đời dâng hiến. Người có tự do chọn gọi chỉ những ai Người muốn. Còn nhớ biết bao người tốt quanh Thầy Giêsu, tuy nhiên, Người chỉ gọi chọn 12 tông đồ, để ở với Người và được Người dạy dỗ và sai đi. Vì là món quà, nên nhiều bạn trẻ trân quý ơn gọi Chúa trao và tập tành bước theo tiếng gọi thiêng liêng ấy.

Người đời sẽ không hiểu hết tại sao một người tu sĩ lại bỏ mọi sự để theo một tiếng gọi vô hình nào đó. Thay vì nên nghĩa vợ chồng với ai đó, họ chọn Giêsu để bước theo, chỉ một mình Người mà thôi. Thay vì xây đắp cuộc sống riêng tư, tìm kiếm tiền tài, người tu sĩ chỉ theo những chỉ dẫn của Thầy Giêsu. Họ hạnh phúc với ba lời khấn hứa: Khó nghèo, khiết tịnh và vâng phục. Thay vì vun đắp cho gia đình riêng của mình, người tu sĩ dẫn thân đến với mọi người; họ cố gắng giúp càng nhiều người yêu mến Thiên Chúa càng tốt. Hơn nữa, người tu sĩ còn phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo Giêsu (Mt16, 24-28). Đó là những sứ mạng cao cả mà nhiều người lấy làm ngạc nhiên. Ngược lại, tu sĩ không ngạc nhiên lắm vì những điều họ chọn làm, vì họ biết trong tâm hồn họ luôn có một tiếng gọi dẫn thân, sống vì những điều cao cả hơn. Nhờ đó họ hy vọng tìm được hạnh phúc đời này và đời sau.

Cũng phải thừa nhận rằng nhiều bạn trẻ muốn đi tu và nhất quyết phải đi tu cho bằng được. Tạm bỏ qua những lý do bạn ấy muốn đi tu, chúng ta thấy một khi Thiên Chúa không gọi, dù có muốn, bạn ấy cũng không thể hạnh phúc trong đời tu. Cũng không thiếu bạn trẻ trước giờ chẳng hề nghĩ đến chuyện đi tu, chợt một biến cố đến, họ thấy dường như Thiên Chúa lớn tiếng gọi mình bước vào một đời sống thuộc trọn về Chúa. Tôi biết vài người đã chuẩn bị kết hôn, nhưng chính lúc đó, Thiên Chúa gọi hai người bước vào con đường dâng hiến! Chính họ cũng không hiểu hết những gì họ quyết định! Chỉ biết họ thực sự hạnh phúc khi trở nên những tu sĩ thay vì nên nghĩa vợ chồng với nhau. Thế mới biết ơn gọi thật huyền nhiệm biết bao!

Tuy nhiên đời dâng hiến không phải luôn là chuỗi ngày hạnh phúc, dù Thiên Chúa có gọi chọn họ. Có nhiều biến cố, thử thách khiến họ hoang mang trước tiếng Chúa gọi thuở nào. Trong đời tu họ thấy Chúa im lặng, thậm chí trong những giờ cầu nguyện riêng tư. Nhiều khi họ bối rối không biết mình còn ơn gọi không? Đó có thể là những thử thách thường đến với những người theo Chúa. Tuy vậy, họ luôn trung thành và biết “năn nỉ” Thiên Chúa khơi gợi tiếng gọi mạnh hơn trong tâm hồn họ. Hơn hết, họ nỗ lực tìm thánh ý Thiên Chúa và sống thân thiết hơn với Người. Tình trạng nội tâm ấy chúng ta có thể bắt gặp nơi một nữ tu trải qua nhiều năm đêm tối của tâm hồn (gần 50 năm). Sơ cảm thấy Thiên Chúa im lặng, xa vắng đến độ sơ nghĩ Thiên Chúa “nghỉ chơi” với mình rồi. Đó là trường hợp của sơ thánh Têrêsa thành Calcutta. Sơ nói: “Tận đáy lòng... chẳng có gì cả ngoài sự trống rỗng và tối tăm... Nếu có Chúa – xin tha tội cho con. Khi tôi cố hướng tâm trí mình đến Thiên đàng thì sự trống rỗng phủ lấp và những ý tưởng ấy dội ngược về như những mũi dao sắc cắt nát linh hồn tôi...” Dù sâu khổ thiêng liêng nhưng cả thế giới ngưỡng mộ trước những thành quả tông đồ và con người thánh thiện của sơ. Động lực ấy sơ lấy từ đâu nếu không phải từ Đấng gọi sơ?

Một thực tế đau lòng là nhiều nước trên thế giới các bạn trẻ bị tai trước tiếng gọi của Thiên Chúa. Họ chạy theo lối sống hưởng thụ và thực dụng hơn là lắng nghe tiếng Chúa để rẽ vào con đường dâng hiến. Họ chối từ món quà của Thiên Chúa. Ước gì bạn trẻ Công giáo Việt Nam tập lắng nghe tiếng Thiên Chúa thì thâm. Một khi biết nói chuyện và lắng nghe tiếng Chúa, chúng ta có khả năng đáp lời, dù đi tu hay lập gia đình. Nếu Chúa muốn mình đi tu, hãy lên đường để “viết

lên bao trang sử diệu kỳ” (x. Tông huấn đời sống thánh hiến, số 90). Được như thế, hy vọng những ai được Thiên Chúa đang thì thầm gọi tên bước vào đời dâng hiến, họ hạnh phúc đón nhận món quà với một tình yêu dâng hiến lớn lao.

“Lúa chín đầy đồng mà thợ gặt lại ít. Vậy anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về.” (Lc10,1-9). Nguyện xin Thiên Chúa luôn gọi thật nhiều người trẻ đến với Người, ở với Người và được Người sai đi!

Giuse Phạm Đình Ngọc SJ

Nguồn: dongten.net



“Phần đẹp nhất trong đời một người tốt là những hành động tử tế và yêu thương nhỏ bé, vô danh, không được nhớ đến.

ocuaso.com



QUÊN ĐI CON NGƯỜI CŨ



Buồn rầu, chán nản. Tôi chẳng ngạc nhiên: Đó là đám bụi bốc lên từ cú ngã của bạn. Nhưng đủ rồi đấy! Bạn không thấy ngọn gió ân sủng đã thổi tan đám bụi đó rồi sao?

Nỗi buồn của bạn – nếu bạn không xua đuổi – có thể sẽ trở thành lớp áo choàng của kiêu căng. – Bạn tưởng mình hoàn hảo và không thể phạm tội ư?

Bạn đừng nghĩ đến điều đó nữa. – Trái lại, hãy chúc tụng Chúa đã ban lại sự sống cho tâm hồn.

Đừng nghĩ đến sa ngã của bạn nữa. – Ý nghĩ đó không những như phiến đá đè nặng và nghiền nát bạn mà còn dễ trở thành cố vấp phạm khác. – Chúa Kitô đã tha thứ cho bạn: bạn hãy quên "con người cũ" đi.

Trích từ 'Bí kíp nên thánh'



Một Thiên Chúa, một hệ thống dẫn đường, một con đường cho tất cả chúng ta

Đến tận cùng, tất cả chúng ta, dù là kẻ tin hay không tin, sốt sắng hay thờ hững, đều chia sẻ cùng một nhân tính và tất cả đều cùng kết thúc trên một con đường. Câu này có nhiều ngụ ý.

Một chuyện rõ ràng là việc giữ đạo đang dần xuống dốc ở khắp nơi trong giới thế tục. Những người quyết định rời Giáo hội, họ không giống nhau, cũng không mang những cái tên giống nhau. Có người vô thần, thẳng thừng chối bỏ Thiên Chúa hiện hữu. Một số theo thuyết bất khả tri, để ngỏ khả năng chấp nhận sự hiện hữu của Thiên Chúa nhưng vẫn chưa quyết định. Một số khác thì nhận mình là “không tôn giáo”, nếu hỏi họ theo tôn giáo nào, họ sẽ nói là “không”. Còn có những người nhận mình là “chấm dứt”, họ từ bỏ, không còn dính dáng gì đến tôn giáo và Giáo hội. Rồi có những người chần chừ, những người biết đến một ngày nào đó họ sẽ phải đối diện với vấn đề tôn giáo, nhưng như thánh Augustinô, họ nói “cuối cùng tôi phải làm việc này, nhưng bây giờ thì khoan!” Và cuối cùng, có một nhóm lớn tự nhận mình là “có đời sống thiêng liêng nhưng không tôn giáo”, họ tin Thiên Chúa nhưng không tin vào thể chế tôn giáo.

Tất cả chúng ta đều quen biết một vài người thuộc các nhóm này và cảm thấy lo ngại cho họ. Chúng ta có thể làm gì, bất cứ điều gì, để đưa họ về với đức tin, tôn giáo và Giáo hội

không? Nếu họ chết trong tình trạng này thì sẽ thế nào? Ý của Chúa về chuyện này là sao?

Tôi cho rằng Thiên Chúa không mang nặng mối lo này như chúng ta, và Thiên Chúa cũng không xem đây là lành mạnh hoàn hảo (con người là con người!), nhưng đúng hơn, Thiên Chúa có tầm nhìn rộng lớn hơn về chuyện này, chắc chắn đầy yêu thương và nhẫn nại dù đau đớn khi dung thứ cho những lựa chọn của chúng ta. Tại sao lại thế? Tầm nhìn rộng hơn của Thiên Chúa về chuyện này là gì?

Trước hết, sự thật là đức tin chúng ta đã làm phép rửa cho những người chúng ta yêu thương. Gabriel Marcel từng có câu nói nổi tiếng: “Nói với ai đó ‘Tôi yêu bạn’ nghĩa là nói ‘Bạn sẽ không bao giờ hư mất’”. Là tín hữu kitô, chúng ta hiểu câu này theo sự hiệp nhất trong Nhiệm thể Chúa Kitô. Tình yêu chúng ta dành cho ai đó nối kết người đó với chúng ta, và vì chúng ta là một phần Nhiệm thể Chúa Kitô, nên người đó cũng nối kết với Nhiệm thể Chúa Kitô, và chạm đến Chúa Kitô là chạm đến ân sủng. Nhờ những kỳ công của Nhập thể, mọi tín hữu kitô thành tâm có thể nói “Thiên đàng của tôi bao gồm những người mà tôi yêu thương”. Chúng ta từng gọi đây là “phép rửa nhờ khát khao”, ngoại trừ một điều trong chuyện này, khao khát được rửa tội là của chúng ta, nhưng vẫn có hiệu lực tương đương.

Tiếp theo, chúng ta cần nhận ra, Thiên Chúa yêu thương những người này hơn cả chúng ta yêu thương, và còn mong muốn hạnh phúc và sự cứu rỗi cho họ hơn cả chúng ta mong muốn. Thiên Chúa yêu thương tha thiết mỗi một người và

Ngài hành động theo nhiều cách để bảo đảm không ai bị hư mất. Hơn nữa, Thiên Chúa rất tinh tế! Như các nhà biện giáo kitô luôn đưa ra, Thiên Chúa có dự định riêng của Ngài, Ngài có những cái bẫy yêu thương và những phương thức để dẫn dắt con người đến với đức tin.

Hơn nữa, Thiên Chúa nhẫn nại đến vô hạn. Tạm gác lòng sùng đạo qua một bên, chúng ta có thể có một so sánh rất hay giữa Thiên Chúa và Hệ thống Định vị Toàn cầu GPS, GPS kiên nhẫn và kiên trì dẫn đường cho chúng ta đến cùng. Một GPS được làm theo giả định nó sẽ thường bị phớt lờ, và phải tự điều chỉnh khi cần. Chúng ta đã quen thuộc với cách hoạt động của nó. Chúng ta lên chương trình lái đến một nơi và GPS bảo chúng ta rẽ phải ở ngã tư. Nhưng chúng ta phớt lờ và cứ lái thẳng. GPS sẽ im lặng một lát, chấp nhận chúng ta đã bỏ chỉ dẫn, nó “đang tính toán lại” rồi đưa chỉ dẫn mới để chúng ta đến đích. Và nó sẽ lặp lại trình tự đó đến vô tận. Một GPS, kiên nhẫn đến vô hạn, cứ nói “đang tính toán lại” rồi cho chúng ta chỉ dẫn mới cho đến khi chúng ta đến được đích mới thôi. Nó không bao giờ bỏ chúng ta.

Thiên Chúa cũng vậy. Chúng ta có một điểm đến định sẵn và Thiên Chúa liên tục cho chúng ta những chỉ dẫn trên đường. Tôn giáo và Giáo hội là một GPS phi thường. Tuy nhiên, cả hai có thể bị làm ngơ và thường bị làm ngơ. Nhưng phản ứng của Thiên Chúa không bao giờ giận dữ hay đây là kiên nhẫn lần chót. Như một GPS uy tín, Thiên Chúa luôn mãi nói “đang tính toán lại” và cho chúng ta chỉ dẫn dựa trên chọn lựa bỏ qua trước đó. Cuối cùng, dù chúng ta rẽ sai bao nhiêu lần, rời

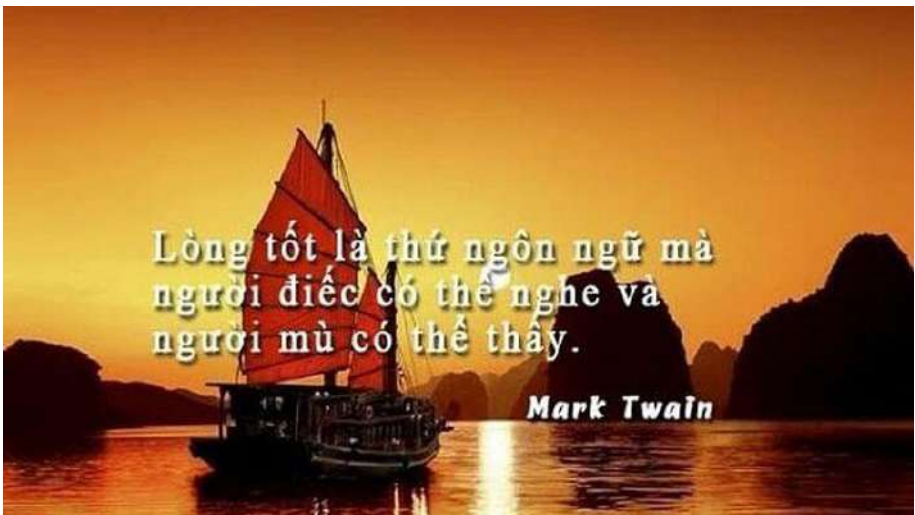
vào ngõ cụt bao nhiêu lần, Thiên Chúa vẫn đưa chúng ta về nhà.

Một chuyện cuối cùng. Xét cho đến cùng, Thiên Chúa là người duy nhất nắm cuộc chơi, dù chúng ta có đi vào biết bao con ngõ cụt hay bỏ qua biết bao con đường tốt, thì cuối cùng, chúng ta đều đi vào một con đường như nhau, con đường cuối cùng. Tất cả chúng ta, vô thần, bất khả tri, “không tôn giáo”, “chấm dứt”, chần chừ, không tin vào tôn giáo thể chế, lãnh đạm, chống đối, giận dữ, cay đắng, tổn thương, tất cả cuối cùng đều vào cùng một con đường, hướng về điểm đến cuối cùng là cái chết. Tuy nhiên, tin vui là con đường cuối cùng này sẽ dẫn chúng ta đến với Thiên Chúa.

Ronald Rolheiser, 2022-08-15

J.B. Thái Hòa dịch

Nguồn: phanxico.vn





ĐTC Phanxicô: Hôn nhân là một cuộc hành trình đi từ “tôi” đến “chúng ta”

Mọi ơn gọi Kitô hữu, như ơn gọi linh mục và ơn gọi sống đời thánh hiến là một cuộc hôn nhân. Ơn gọi ban đầu của chúng ta là hướng đến tình yêu trọn vẹn và trung tín của vợ chồng, chính Chúa Giêsu đã mạc khải và trao ban tình yêu này cho chúng ta. ĐTC Phanxicô đã nói như trên với các tín hữu hiện diện trong buổi gặp gỡ chung sáng thứ tư 31/10 tại quảng trường thánh Phêrô, trong đó Ngài hoàn thành bài giáo lý về điều răn thứ sáu “Chớ ngoại tình”.

Trong bài huấn dụ ĐTC khai triển đề tài theo Thư của Thánh Phaolô gửi tín hữu Êphêsô chương 5: “Người làm chồng, hãy yêu thương vợ, như chính Đức Ki-tô yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh. Cũng thế, chồng phải yêu vợ như yêu chính thân thể mình. Yêu vợ là yêu chính mình. Chính vì thế, người đàn ông sẽ liìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt. Mầu nhiệm này thật là cao cả. Tôi muốn nói về Đức Ki-tô và Hội Thánh”.

Một cuộc cách mạng

Mở đầu bài huấn dụ ĐTC nói: Anh chị thân mến, hôm nay tôi muốn hoàn thành bài giáo lý về Giới răn thứ sáu “Chớ ngoại tình” của Mười điều răn. Tình yêu trung thành của Đức Kitô là ánh sáng để sống nét đẹp tình cảm của con người.

Thực vậy, chiều kích tình cảm của chúng ta là một lời mời gọi đến với tình yêu, thể hiện trong sự trung thành, trong việc đón nhận và trong lòng thương xót. Điều này rất quan trọng. Nhưng thể hiện tình yêu như thế nào? Trong sự trung thành, trong sự đón nhận và trong lòng thương xót. Tuy nhiên, không được quên rằng điều răn này đề cập rõ ràng đến sự trung thành trong hôn nhân, và do đó cần phải suy nghĩ kỹ hơn về ý nghĩa hôn nhân của điều răn này.

Đoạn Kinh Thánh này là một cuộc cách mạng, bởi vì vào thời đó nói rằng người chồng phải yêu vợ như Đức Kitô yêu Hội Thánh thực sự là một cuộc cách mạng! Có lẽ, vào thời điểm đó, điều mang tính cách mạng nhất đó là nói về hôn nhân. Chúng ta có thể tự hỏi: điều răn về sự trung thành này dành cho ai,? Chỉ dành cho vợ chồng thôi sao? Trong thực tế, điều răn này dành cho tất cả, là một Lời của Thiên Chúa gửi đến mọi người nam và người nữ.

Ý nghĩa của hôn nhân

Chúng ta nhớ rằng con đường trưởng thành của con người là chính quá trình của tình yêu; đi từ việc đón nhận sự chăm sóc đến khả năng trao ban sự chăm sóc; từ việc đón nhận sự sống đến việc trao ban sự sống. Trở thành những người nam và người nữ trưởng thành nghĩa là đạt đến khả năng làm vợ làm chồng và khả năng làm cha làm mẹ, thể hiện trong những hoàn cảnh khác nhau của cuộc sống như khả năng đón nhận gánh nặng của người khác và yêu thương họ một cách rõ ràng, không mờ hồ. Như thế đây là một thái độ toàn thể

của người biết đảm nhận thực tế và biết tham gia vào một mối tương quan sâu sắc với người khác.

Và Đức Thánh Cha đặt câu hỏi: Vậy ai là người ngoại tình, dâm dục, bất trung? Đó là người chưa trưởng thành, người luôn quy hướng về mình và giải thích các hoàn cảnh dựa trên chính sự thỏa mãn và sung túc của chính mình. Bởi vậy để kết hôn, chỉ cử hành hôn nhân thôi thì chưa đủ. Cần phải thực hiện một hành trình đi từ “tôi” đến cái “chúng ta”. Khi chúng ta đạt đến điều không tập trung vào chính mình thì mọi hành vi đều là hôn nhân: chúng ta làm việc, chúng ta nói chuyện, chúng ta quyết định, chúng ta gặp gỡ người khác với thái độ đón tiếp và trao ban.

Linh mục và đời sống thánh hiến

Và Đức Thánh Cha kết luận: Trong nghĩa này mỗi ơn gọi Kitô giáo là một cuộc hôn nhân. Chức linh mục là một hôn nhân bởi vì trong Chúa Kitô linh mục được kêu gọi phục vụ cộng đoàn với tất cả tình thương, sự chăm sóc, khôn ngoan cụ thể mà Thiên Chúa đã trao ban. Giáo Hội không mong mỗi vai trò, chức vị của các linh mục, nhưng mong ước những con người mà Chúa Thánh Thần chạm đến tâm hồn với một tình yêu vô điều kiện cho Hôn Thê của Đức Kitô. Trong chức tư tế, linh mục yêu thương dân Chúa với tất cả tình cha, sự dịu dàng và sức mạnh của một vị hôn phu và của một người cha. Cũng vậy, trong Đức Kitô đời sống thánh hiến sống ơn gọi của mình với lòng trung thành và niềm vui như mối quan hệ vợ chồng và sự phong nhiêu của tinh mẫu tử và tình phụ tử.

Tôi nhắc lại: mỗi ơn gọi Kitô hữu là một cuộc hôn nhân, bởi vì đó là hoa trái của mối dây liên kết tình yêu trong đó tất cả chúng ta được tái sinh, mối liên kết tình yêu với Đức Kitô, như đoạn thánh thư của Thánh Phaolô mà chúng ta đã lắng nghe. Khởi đi từ sự trung thành, từ sự dịu dàng, quảng đại của thánh nhân chúng ta nhìn hôn nhân và mọi ơn gọi với đức tin, chúng ta hiểu ý nghĩa trọn vẹn của bản năng giới tính.

Việc tạo dựng con người, trong sự thống nhất và không thể tách rời của tinh thần và thân xác, và trong tính đối cực nam và nữ là một thực tại rất tốt, để yêu và được yêu. Thân xác con người không là một công cụ của sự vui thú, nhưng là nơi của lời mời gọi chúng ta đến tình yêu, và trong tình yêu đích thực này không có chỗ cho sự ham muốn khoái cảm hời hợt bên ngoài. Chúng ta những người nam và người nữ xứng đáng hơn nhiều.

Và Đức Thánh Cha kết luận: bởi vậy điều răn “Chớ ngoại tình”, ngay cả trong hình thức tiêu cực, hướng dẫn chúng ta đến lời kêu gọi ban đầu, nghĩa là tình yêu viên mãn và trung thủy của vợ chồng, mà Chúa Giêsu Kitô đã mạc khải và trao ban cho chúng ta.

Ngọc Yến – Vatican News

ĐTC Phanxicô: Hãy “là” các giáo lý viên

Từ ngày 20-23 tháng 9/2018 tại Roma đã diễn ra Đại hội Giáo lý quốc tế lần thứ II do Hội đồng Tòa Thánh tái truyền giảng Tin mừng tổ chức, với sự tham dự của hơn 1500 giáo lý viên đến từ khoảng 50 quốc gia.

Đại hội kỳ II này tập trung suy tư về phần thứ hai của Giáo lý Công giáo của Hội Thánh, là phần đề cập đến các nội dung quan trọng và nền tảng đối với Giáo hội và mỗi Ki-tô hữu như: đời sống bí tích, các cử hành phụng vụ và tác động của phụng vụ đối với giáo lý. Đại hội có chủ đề là **“Giáo lý viên, chứng nhân của mầu nhiệm”**, nhấn mạnh đến tương quan giữa chiều kích phụng vụ và chiều kích loan báo.

Trong sứ điệp gửi cho các giáo lý viên ĐTC nhắc nhở rằng **GLV là một ơn gọi và hãy “là” các giáo lý viên!**

Không phải là “làm” giáo lý viên nhưng “là” giáo lý viên

Trong sứ điệp, trước hết ĐTC nhắc lại đại hội Giáo lý quốc tế lần thứ nhất vào Năm Đức Tin, năm 2013. Khi đó ngài đã yêu cầu các giáo lý viên “hãy là giáo lý viên! Đừng làm việc như giáo lý viên: điều này không có ích gì!.. Là giáo lý viên nghĩa là nó liên quan đến cuộc sống. Giáo lý viên hướng dẫn người ta đến gặp gỡ Chúa Giêsu bằng lời nói và cuộc sống, bằng chứng tá.

Giáo lý viên không phải là giáo viên nhưng là chứng tá

ĐTC nhấn mạnh rằng Giáo lý không phải là một bài học. Các giáo lý viên đừng để mình bị cám dỗ trở thành một kỹ thuật

viên giáo lý, thay vì là chứng tá của cuộc gặp gỡ đích thực với Chúa Kitô. Nhìn bên ngoài, tất cả xem ra được giải quyết; các chương trình hoàn hảo; tín điều được thông truyền; nhưng các giáo lý viên đã thực sự tạo nên được cuộc gặp gỡ giữa Chúa Kitô và các dự tòng chưa? ... Giáo lý là thông truyền kinh nghiệm và chứng tá đức tin, và chứng tá của một đức tin thấp sáng các trái tim bởi vì nó giới thiệu ước muốn được gặp Chúa Giêsu Kitô.

Giáo lý là lời loan báo đầu tiên về sự chết và phục sinh của Chúa Kitô

Tiếp đến, ĐTC nhắc các Giáo lý viên đừng quên rằng lời của họ luôn là lời loan báo đầu tiên. Lời loan báo này theo nhiều cách khác nhau và với các ngôn ngữ khác nhau luôn luôn là “lời đầu tiên” mà giáo lý viên được mời gọi thực hiện! Ngài nói: “Tôi nghĩ đến giáo lý viên như người tự đặt mình phục vụ Lời Chúa, tham dự Lời Chúa hàng ngày để làm cho Lời Chúa trở thành chất dinh dưỡng cho mình và làm cho Lời Chúa có thể thông truyền cho người khác với hiệu quả và sự đáng tin. Giáo lý viên biết rằng Lời này sống động bởi vì nó cấu thành quy luật đức tin của Giáo hội. Do đó, ngày nay trong bối cảnh của sự đứng vững tôn giáo, giáo lý viên không thể quên rằng lời của mình luôn là lời loan báo đầu tiên. Anh chị em hãy suy nghĩ kỹ điều này: theo cách thế này, trong một nơi sự đứng vững tôn giáo rất cao, lời của anh chị em luôn là lời loan báo đầu tiên, nó đến và chạm vào trái tim và tâm trí của nhiều người đang chờ đợi gặp Chúa Kitô. Mặc dù họ không hiểu biết nhưng họ đang chờ đợi. Và khi tôi nói lời loan báo đầu tiên tôi không chỉ nói theo nghĩa thời gian. Tất nhiên, điều này là quan trọng, nhưng nó không phải luôn luôn như vậy. Lời loan báo đầu tiên tương đương với việc nhấn

manh rằng Chúa Giêsu Kitô đã chết và sống lại vì tình yêu Chúa Cha, trao ban sự tha thứ cho tất cả mọi người mà không phân biệt ai, chỉ cần họ mở lòng mình để được biến đổi!”

Giáo lý viên cần gần gũi, chào đón, kiên nhẫn và có tình bạn

ĐTC nhắc nhở các GLV: “Xin anh chị em, khi thông truyền đức tin, đừng rơi vào cám dỗ đảo lộn trật tự điều mà Giáo hội luôn luôn trình bày và loan báo, đó là kerygma, điều cũng được phản ánh trong cấu trúc của Giáo lý. Ví dụ, chúng ta không thể đưa ra luật lệ, thậm chí là luật đạo đức, trước khi loan báo rõ ràng về tình thương và lòng thương xót của Thiên Chúa. Chúng ta không thể quên lời của Chúa Giêsu: “Ta không đến để lên án, nhưng tha thứ...” (Cf. Jn 3:17; 12,47). Cũng thế, người ta không thể giả định áp đặt một chân lý của đức tin bằng cách bỏ qua lời mời gọi tự do mà chân lý đòi hỏi. Những người trải nghiệm cuộc gặp gỡ với Chúa luôn như người phụ nữ Samaria, người ao ước uống nước không còn khát nữa, nhưng đồng thời cũng ngay lập tức chạy đi đưa dân làng đến với Chúa Giêsu (cf. Ga 4,1-30). Do đó, điều cần thiết là giáo lý viên hiểu ngay từ đầu, thách thức lớn lao của việc giáo dục đức tin, hiểu những người tín hữu có căn tính Kitô giáo yếu ớt, và vì lý do này, cần sự gần gũi, chào đón, kiên nhẫn, tình bạn. Chỉ bằng cách này, giáo lý mới trở thành sự thăng tiến của đời sống Kitô giáo, hỗ trợ cho sự hình thành hoàn toàn các tín hữu và một sự khuyến khích để trở thành những môn đệ truyền giáo.

Phụng vụ là nhựa sống của Kitô giáo

Cuối cùng, ĐTC khẳng định rằng: “Một giáo lý muốn phong phú và hòa hợp với toàn thể đời sống Kitô giáo phải tìm thấy nhựa sống của nó trong phụng vụ và trong các bí tích. Khai

tâm Kitô giáo đòi hỏi rằng trong cộng đoàn của chúng ta một điều hơn là một hành trình giáo lý, giúp cảm nghiệm cuộc gặp gỡ với Chúa và gia tăng sự hiểu biết về Người và tình yêu để đi theo Người... Mâu nhiệm mà Giáo Hội cử hành được diễn tả đẹp đẽ nhất và mạch lạc trong phụng vụ. Chúng ta đừng quên trình bày sự hiện sinh của Chúa Kitô trong giáo lý của chúng ta. Trên thực tế, trong đời sống bí tích mà đỉnh điểm là Thánh Thể, Chúa Kitô làm cho mình trở nên đương thời với Giáo Hội của mình: Người đồng hành với Giáo hội trong các sự kiện lịch sử của mình và không bao giờ rời xa Hiền Thê Giáo hội của Người. Chính Người trở nên gần gũi và bên cạnh những người tiếp nhận Người trong Mình và Máu Người, và biến họ trở nên khí cụ tha thứ, chứng tá của tình yêu, cho những người đau khổ, và thành những người tham gia tích cực vào việc tạo ra tình liên đới giữa con người và các dân tộc. Giáo hội sẽ hữu ích như thế nào nếu giáo lý của chúng ta dựa tác động trên việc đón nhận và sống sự hiện diện của Chúa Kitô, khi cho phép chúng ta cảm nghiệm từ bây giờ nét đẹp của cuộc sống hiệp thông với mâu nhiệm Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.”

Hồng Thủy - Vatican News



TÂM SINH TƯỢNG

Nóng giận, nổi giận, quạu quọ... là cảm xúc thường hay xảy ra với mọi người. Bởi lẽ, hằng ngày, những điều trái ý luôn xuất hiện trong cuộc sống của chúng ta. Nhưng suy cho cùng, người hay nổi giận là người vô lý và khó tránh nhiều tai họa cho mình, tự đánh mất nét đẹp tâm hồn vốn rất đáng quý nơi mỗi con người.

Có một câu chuyện rất dễ thương như sau:

- *Một em bé nói với mẹ: “Mẹ ơi, hôm nay mẹ rất đẹp!”*
- *Bà mẹ rất đỗi ngạc nhiên, nên bà hỏi ngay lại em bé: “Ồ, sao con lại khen mẹ như thế?”*
- *Em bé trả lời: “Bởi vì hôm nay mẹ... không nổi giận!”.*
- *Bà mẹ đưa mắt nhìn đứa con thơ và nước mắt đã lưng tròng...*

Câu nói của đứa bé quả thật đã làm thức tỉnh người mẹ của mình.

Hằng ngày, có lẽ chúng ta mất rất nhiều thời gian để chỉnh chu ngoại hình và trang phục, phụ nữ còn trang điểm để có nét mặt xinh đẹp hơn. Điều đó không có gì là sai trái hay xấu xa cả. Nhưng chắc chắn, vẻ đẹp trong tâm hồn mới thật sự quan trọng, vì nó có sức lan tỏa ra cả bên ngoài. Chúng ta

cũng nhìn nhận rằng, ngoại hình của con người phụ thuộc rất nhiều vào tâm tính của chúng ta. Nếu một người luôn mang tâm tính hay cáu gắt, nổi giận, tức tối... chắc chắn sẽ làm cho khuôn mặt của họ trở nên tối tăm đi và ít thiện cảm với mọi người.

Hơn nữa, sự nóng giận có thể gây ra rất nhiều tổn thất, và sự thiệt thòi luôn là của người hay cáu gắt và nóng giận. Bởi lẽ, khi tức giận, chúng ta thường không kiểm soát được lời mình nói và cách mình hành động. Thậm chí, khi nóng giận, nhiều người rơi vào cảm xúc tiêu cực, hành động một cách mất lý trí, làm đau bản thân và những người xung quanh. Khi tức giận, con người thường hay quên đi mọi hậu quả, mà chỉ muốn xả cơn nóng giận của mình ra bất chấp mọi sự. Hậu quả là, tự bản thân mình gây ra những chuyện mà sau đó phải hối hận, có khi phải hối hận cả đời cũng không xóa hết được. Một khía cạnh tiêu cực khác của sự nóng giận là làm mất đi rất nhiều những tương quan trong cuộc sống của con người.

Chẳng hạn, khi chúng ta nổi giận với bạn bè, họ sẽ rời xa chúng ta; chúng ta nổi giận với người ruột thịt hay với người bạn đời, họ bị tổn thương và khổ đau. Chắc chắn khi đó, chúng ta cũng chẳng hạnh phúc gì. Suy cho cùng, chỉ có chúng ta là người gánh lấy thiệt thòi nhất mà thôi.

Suy cho cùng, người hay nổi giận là người rất vô lý. Bởi lẽ, nếu họ đúng thì họ đâu cần phải tức giận. Còn nếu họ sai, thì

họ đâu có tư cách gì để nổi giận. Thế nên, dù ở tình huống nào, hãy cố gắng bình tĩnh và đừng nóng nảy một cách không kiểm soát, kéo hậu quả xảy ra sẽ rất khó lường.

Cuối cùng, tức giận bị coi là hành vi "kém khôn ngoan". Thế nên, người xưa có câu "Cả giận mất khôn". Do đó, chúng ta cần phải biết tự mình điều chỉnh cảm xúc; cố gắng làm chủ cảm xúc của mình để là người trưởng thành và khôn ngoan. Người xưa có một đúc kết rất hay: "Tâm sinh tướng". Bởi vậy, nếu chúng ta muốn trở nên đẹp đẽ hơn trong mắt của mọi người, chúng ta cần phải rèn luyện tâm hồn của mình, để sao cho luôn trong sáng, hiền hòa và dễ thương với mọi người.

Lm. PX. Lê Liêm



HỎI ĐÁP MỤC VỤ

Vắc xin Covid-19: Giải đáp thắc mắc về sai phạm luân lý

Các Giám mục Hoa Kỳ nói rằng: Về mặt đạo đức, người Công giáo có thể tiêm vắc xin coronavirus mới.

Vào tháng trước, các Giám mục Công giáo Hoa Kỳ đã thông báo rằng: Xét về mặt đạo đức, người Công giáo có thể tiếp nhận vắc xin Pfizer và Moderna Covid-19.

Vào ngày 9-1-2021, trong một cuộc phỏng vấn, Đức Thánh Cha Phanxicô (ĐTC) cũng thông báo, ngài sẽ tiêm vắc xin.

Đồng thời, ĐTC cũng mời gọi những người khác hãy làm như vậy. ĐTC Phanxicô nói: ***“Xét về mặt đạo đức, tôi tin rằng, mọi người đều nên tiêm vắc xin. Đó là một lựa chọn đạo đức vì khi sức khỏe và mạng sống của chúng ta bị lâm nguy, chúng ta cũng gây nguy hại cho mạng sống của người khác.”***

Thông điệp của Giáo hội Công giáo rất rõ ràng: Theo tiêu chuẩn đạo đức, người Công giáo có thể tiếp nhận vắc xin coronavirus.

Tuy nhiên, một số người trên mạng xã hội vẫn tiếp tục khẳng định rằng việc nhận bất kỳ loại vắc xin coronavirus hiện có nào cũng đều khiến cho người đó trở thành đồng lõa với tội phá thai. Lý do là vì tất cả các loại vắc xin này đều có ít nhất một mối liên hệ từ xa - hoặc cực kỳ xa - với một dòng tế bào được gọi là HEK293, được lấy ra từ một bào thai bị phá tại Hà Lan vào năm 1972.

Đối với những người quan tâm đến sự thánh thiêng của sự sống con người và đặt câu hỏi rằng liệu có còn đạo đức không khi đón nhận một loại vắc xin vi phạm luân lý, Ủy ban Giáo lý và Ủy ban Hoạt động phò Sự Sống của Hội đồng Giám mục (HĐGM) Hoa Kỳ đã đưa ra một tuyên bố hướng dẫn về việc này.

Toàn bộ tài liệu, “Những cân nhắc về mặt đạo đức đối với vắc xin COVID-19 mới” hiện đã có tại trang web của HĐGM Hoa Kỳ (USCCB).

Các điểm chính của tài liệu này được tóm tắt như sau:

Tiêm vắc xin là một hành vi bác ái đối với người khác.

Mục đích của vắc xin không chỉ để bảo vệ người được tiêm chủng. Các Giám mục Hoa Kỳ viết: “Hiệu quả quan trọng hơn, đó là để bảo vệ những người dễ bị dịch bệnh tấn công cách trầm trọng nếu họ nhiễm bệnh do tiếp xúc với những người đã mắc bệnh.”

Quả là điều tốt đẹp khi không đồng lõa với sự dữ, nhưng chúng ta còn có nghĩa vụ bảo vệ người khác khỏi mối đe dọa nghiêm trọng về sức khỏe.

Các Giám mục khẳng định: “Tình yêu dành cho tha nhân sẽ giúp ta tránh xa những bê bối, nhưng không thể chỉ vì muốn tránh những vẻ ngoài bê bối ấy để rồi lại bỏ qua các nghĩa vụ quan trọng, như ngăn ngừa sự lây nhiễm chết người và sự lây lan dịch bệnh giữa những người dễ bị vướng bệnh.”

Trước những nguy cơ nghiêm trọng về sức khỏe, Vatican đã phê chuẩn việc sử dụng vắc xin được chế biến với sự trợ giúp từ các dòng tế bào bào thai bị hủy bỏ.

Bộ Giáo lý Đức tin của Vatican đã khẳng định rằng, mối nguy hiểm nghiêm trọng về sức khỏe có thể biện minh cho việc sử dụng “một loại vắc xin được chế biến nhờ sử dụng các dòng tế bào có nguồn gốc bất hợp pháp; nhưng đồng thời cần ghi nhớ rằng, mọi người cũng có bổn phận nói lên ý kiến bất đồng của mình và yêu cầu hệ thống chăm sóc sức khỏe cung cấp các loại vắc xin sẵn có khác”.

Các Giám mục lưu ý rằng, việc tiêm vắc xin phòng bệnh Rubella (bệnh sởi Đức) là hợp đạo đức, cho dù nó được chế biến nhờ các tế bào bào thai bị hủy bỏ. Điều này được biện minh do mức độ nghiêm trọng của căn bệnh này và trong bối cảnh không còn có loại vắc xin sẵn có nào khác.

Sử dụng vắc xin Pfizer và Moderna là chính đáng vì không còn loại vắc xin nào khác mà không liên quan đến phá thai.

Nguy cơ nghiêm trọng đối với sức khỏe cộng đồng do Covid-19 gây ra đã biện minh cho việc sử dụng vắc xin Pfizer và Moderna ngay cả khi chúng có mối liên hệ rất xa với dòng tế bào bào thai bị hủy bỏ.

Các Giám mục lưu ý rằng, không có dòng tế bào phi đạo đức nào đã được đưa vào “thiết kế, chế biến hoặc sản xuất loại vắc xin này”, nhưng chỉ có một dạng thử nghiệm sử dụng dòng tế bào HEK293 trên cả hai loại vắc xin ấy. Các Giám mục đã nói rõ trong hướng dẫn rằng những vắc xin này không sử dụng các tế bào được lấy trực tiếp từ cơ thể một đứa trẻ bị phá hủy và rằng không cần phá thai thêm để sản xuất các vắc xin này.

Mặc dù vắc xin AstraZeneca bị tổn hại nhiều hơn về mặt đạo đức, nhưng người Công giáo vẫn được phép tiếp nhận nó nếu họ không còn lựa chọn nào khác.

Các giám mục nói rằng, vắc xin Pfizer và Moderna có mối liên hệ “rất xa” với dòng tế bào bào thai bị hủy bỏ. Còn vắc xin AstraZeneca gây tổn hại nhiều hơn về mặt đạo đức: dòng tế bào bào thai được sử dụng ngay trong thiết kế, chế biến, sản xuất và thử nghiệm vắc xin.

Các giám mục lưu ý rằng, vắc xin AstraZeneca tương tự như vắc xin Rubella - được thiết kế và chế biến bằng cách sử dụng dòng tế bào bào thai bị hủy bỏ. Nhưng cho dù như thế, việc tiêm vắc xin AstraZeneca vẫn được phép nếu không còn bất kỳ sự lựa chọn loại vắc xin nào khác, hoặc "ít nhất là, nếu việc chậm trễ tiêm chủng nó có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe của người đó và cho sức khỏe của những người khác."

Zelda Caldwell (Aleteia)

N. Nguyệt & Biên Tú chuyển ngữ (TGPSG)



SỐNG LỜI CHÚA

CN XIX TN – Năm C

Lc. 12, 32-48

Kho truyện cổ Tây Phương có kể câu chuyện về một anh hề trong cung điện nhà vua, được vua trao cho phủ việt là biểu tượng của vương quyền, để giúp vui cho nhà vua.

Một hôm nhà vua truyền gọi anh hề lại gần và nói:

- Người hãy giữ lấy cây phủ việt này cho đến khi nào tìm được một người khác ngây ngô khờ dại hơn người thì hãy trao cây phủ việt này lại cho hắn ta.

Từ đó, mỗi khi triều đình có tiệc thết đãi bá quan văn võ, anh hề đều được vời đến giúp vui. Với cây phủ việt trên tay và với dáng điệu ngông nghênh, anh hề đã rất thành công trong việc

chọc cười để mua vui cho nhà vua và quan khách. Rồi đến một ngày kia, nhà vua bị lâm bệnh rất nặng. Biết mình không thể qua khỏi, vua liền cho gọi anh hề lại gần và buồn rầu nói như tâm sự với anh:

- Này anh hề. Ta sắp sửa phải từ giã mọi người để đi du lịch đến một nơi rất xa.
- Thế Đức vua sắp đến nơi nào vậy ? anh hề hỏi.
- Ta cũng chẳng biết nữa.
- Thế Đức vua đi có lâu không ?
- Ta sẽ ra đi mãi mãi và không bao giờ trở lại nơi đây nữa.
- Thế Đức vua đã chuẩn bị xong hành trang mang theo chưa ?
- Chưa hề.

Anh hề liền cười hóm hỉnh và lễ phép tâu nhà vua như sau :

- Vậy xin mời Đức Vua hãy cầm lấy cây phủ việt này. Thảo dân xin trao nó lại cho Đức Vua. Bởi vì mãi đến hôm nay thảo dân mới tìm được một người khờ dại hơn thảo dân.

Lời Chúa hôm nay, Chúa Giêsu dạy các môn đệ của mình bài học: **“HÃY TỈNH THỨC! HÃY SẴN SÀNG!”**.

Qua lời dạy này, Chúa Giêsu muốn nhắc nhở chúng ta một sự thật đó là: Ngày Chúa đến không ai biết, Ngài đến như kẻ trộm lúc đêm khuya. Ngày đó chính là ngày chết của mỗi người chúng ta. Vì thế, Đức Giêsu đã mời gọi: **“Thắt lưng cho**

gọn, thấp đèn cho sáng". Là hình ảnh của những người trong tư thế chuẩn bị sẵn sàng.

Vì như chúng ta đã biết, con người có sinh thì cũng có tử, đó là quy luật tất yếu của kiếp người. Thế nhưng, không ai biết được mình chết lúc nào và chết ở đâu. Vì giờ đó đến một cách bất ngờ như lời Chúa nói: "vào lúc các con không ngờ thì Con Người sẽ đến" (Lc 12, 40).

Tuy rằng hầu biết như thế, nhưng phần lớn chúng ta vẫn ung dung tự tại cho rằng: "đời còn dài, tương lai còn xa, mình còn trẻ, còn lâu mới chết". Do đó, cứ ăn chơi hưởng thụ thoải mái, đợi khi về già rồi mới tính sau.

Có một câu chuyện giả tưởng kể về một cuộc họp kín của hội đồng Satan, rất nhiều kế sách được đưa ra... nhưng đều bị bãi bỏ hết, chỉ có một ý kiến được tất cả hội đồng nhất trí, đó là sáng kiến của một quỷ già. Quỷ này đưa ra một chiêu thức cám dỗ con người như sau:

"Còn lâu mới chết. Cuộc sống còn dài. Vì thế, không vội gì phải gấp rút. Cứ ăn chơi thỏa thích rồi khi gần chết rồi ăn năn trở lại!".

Thật thế, không ít người đã vấp phải cạm bẫy này. Họ vẫn cứ ăn chơi trác táng, cờ bạc, rượu chè, trai gái... vẫn sống bất chính, tham ô, bóc lột, thờ ơ trước nỗi khổ của anh em... Họ viện vào lý do là mình còn trẻ, khỏe nên chưa thể chết được, vì thế, để đến khi về già mới hay, đâu có muộn! Thế nhưng trong thực tế đời thường, có biết bao người chết khi tuổi mới

đang độ thanh xuân... Có những người chết vì thiên tai, tai nạn, bệnh tật, hay chỉ một cơn gió độc ập đến đã đủ để cướp đi sinh mạng ... Chính vì thế, phải “sẵn sàng” trong tư thế “tỉnh thức”.

Bên cạnh đó, chúng ta đang sống trong một thế giới đầy tục hóa, với biết bao mời mọc cám dỗ. Những ma lực hấp dẫn của danh hoa phú quý, lợi lộc tiền tài, ... đang bày ra trước mắt chúng ta, còn hạnh phúc thiên đàng thì quá xa vời. Vả lại, Thiên Chúa thì vô hình, những ân ban Chúa hứa chỉ đạt được ở đời sau. Do đó, không đủ hấp dẫn, lôi cuốn với những gì đang diễn ra trước mắt. Cho nên, phải khôn ngoan mới chọn lựa phần tốt nhất, đó chính là chọn Chúa làm gia nghiệp.

Tuy nhiên, tỉnh thức ở đây không có nghĩa là không ngủ, cũng không phải là cứ ngồi ì ra đó và chờ đợi, đôi khi cũng không hẳn là đọc nhiều kinh, xem nhiều sách, hoặc chỉ giữ đạo vì luật buộc. Nhưng tỉnh thức ở đây chính là: “ **Hãy lo làm giàu trước mặt Thiên Chúa**” bằng những việc bác ái và yêu thương, là sám hối và canh tân, là sống đạo và thực thi lời mời gọi của Tin Mừng. Mặt khác, khi tỉnh thức là chúng ta phải chuẩn bị để can đảm đối diện với cái chết. Nói như thánh Phaolô: “*mỗi ngày tôi phải đối diện với cái chết*”. Đối diện với nó để đón đợi nó. Cái chết đối với người có tinh thần chuẩn bị được ví như một cuộc hẹn của tình yêu. Khi chuẩn bị sẵn sàng như thế, ta thấy cái chết đến với mình bất cứ lúc nào, ở đâu...ta đều thấy an vui, thanh thoát vì đã chuẩn bị

sẵn sàng. Như vậy, cái chết đối với người tỉnh thức thì chẳng khác gì một “cõi đi về”.

Lm. Giuse Trương Hoàng Phủ

CN XX TN - Năm C

Lc 12, 49 – 53

CHÚA GIÊSU ĐEM LỬA TÌNH YÊU XUỐNG THẾ GIAN

Thầy đã đến ném lửa vào mặt đất, và Thầy những ước mong phải chi lửa ấy đã bùng lên! Thầy còn một phép rửa phải chịu, và lòng Thầy khắc khoải biết bao cho đến khi việc này hoàn tất!

Anh em tưởng rằng Thầy đến để ban hoà bình cho trái đất sao? Thầy bảo cho anh em biết: không phải thế đâu, nhưng là đem sự chia rẽ. Vì từ nay, năm người trong cùng một nhà sẽ chia rẽ nhau, ba chống lại hai, hai chống lại ba. Họ sẽ chia rẽ nhau: cha chống lại con trai, con trai chống lại cha; mẹ chống lại con gái, con gái chống lại mẹ; mẹ chồng chống lại nàng dâu, nàng dâu chống lại mẹ chồng.

Tôi có nên quỳ gối không?

Năm 1986, nhà báo Arthur Jones được lệnh nhập ngũ trong quân đội hoàng gia. Ông sống trong trại lính với 30 binh sĩ khác. Trước đây ông thường quỳ gối đọc kinh. Nhưng giờ đây ở trong quân đội, ông tự hỏi có nên quỳ gối đọc kinh không?

Lúc đầu ông ngượng ngùng e ngại, nhưng rồi ông tự nhủ:

- Tại sao mình sợ người ta dòm ngó? Mình sợ người ta hơn kính Chúa sao? ...

Nghĩ thế nên ông quyết định cứ tiếp tục quỳ gối đọc kinh mỗi tối. Thấy vậy mọi người trong trại đều để ý đến ông, và họ nhận biết ông là người Công giáo. Mỗi tối ông chỉ quỳ gối cầu nguyện có 10 phút, còn họ thì xầm xì tranh luận với nhau cả giờ...

Đến cuối khóa huấn luyện, có người đến nói với ông:

- Anh là người Kitô hữu can đảm nhất mà tôi biết.

Ông liền đáp:

- Có thể tôi là Kitô hữu dám công khai biểu lộ đức tin, chứ tôi không nghĩ là tôi là can đảm nhất.

Câu chuyện trên đây làm sáng tỏ điều Chúa Giêsu dạy trong Tin Mừng hôm nay. Theo Chúa là sẵn sàng chấp nhận mọi chống đối phê phán của mọi người, người trong gia đình cũng như người ngoài. Đó là dịp tốt để chúng ta làm chứng cho Chúa và thực hành Lời Chúa Giêsu dạy:

“Chính anh em là ánh sáng cho trần gian. Một thành xây trên núi không tài nào che giấu được. Cũng chẳng có ai thấp đèn rồi đem đặt bên dưới cái thùng, nhưng đặt trên đế và nó soi sáng cho mọi người trong nhà. Cũng vậy, ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy những việc tốt đẹp anh em làm mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời” (Mt 5, 14 - 16).

Vì dẫn thân theo Chúa, làm chứng cho Chúa, nhiều khi chúng ta phải chịu thử thách như ngôn sứ Giêrêmia trong bài đọc thứ nhất hôm nay, lắm lúc chúng ta phải chiến đấu gian khổ

như thánh Phaolô ghi nhận trong bài Thánh thư, và nhiều lần chúng ta phải đương đầu với chính người trong gia đình mình như Lời Chúa nói trong Tin Mừng hôm nay.

Điều này không chỉ xảy ra trong thời Chúa Giêsu mà cả trong thời đại của chúng ta hiện nay nữa. Vì một người trong gia đình dẫn thân theo Chúa thì không tham dự vào các nghi thức lễ bái quỷ thần nữa, không còn ăn chơi trụy lạc như người này người nọ trong gia đình thân tộc nữa, không chấp nhận tự tử, tổn thương người như trước kia. Và thường chính việc làm này khiến họ phải đối nghịch với gia đình bạn hữu.

Theo Chúa là đặt Ngài trên hết mọi sự, kể cả gia đình người thân. Đó là sứ điệp của bài đọc trong Kinh Thánh hôm nay. Sứ điệp này quan trọng và khẩn thiết đối với chúng ta ngày nay cũng như đối với các Kitô hữu thời Chúa Giêsu. (Theo cha M. Link).

Lm. Giuse Nguyễn Phước Lễ

CN XXI TN – Năm C

Lc 13,22-30

CỬA HẸP

Khi đi hành hương Israel, tôi phát hiện tại Hang giáng sinh và Đền Thờ mộ thánh là hai nơi mà là tất cả khách hành hương đều phải xếp hàng rất lâu thì mới đến được điểm thánh tích. Sở dĩ phải xếp hàng lâu như vậy vì để xuống được hang giáng sinh phải đi qua một cái cửa rất hẹp. Cũng vậy để vào viếng được nơi mai táng Chúa Giêsu phải đi vào một ngôi mộ nhỏ với một cánh cửa

duy nhất vừa một người đi qua. Đúng là cửa hẹp khó khăn. Nhưng cửa hẹp lại là cách thế tốt để vào nước trời. Cửa hẹp chính là chủ đề trung tâm mà chúng ta suy nghĩ trong tuần này. Chúa Giêsu đã đề nghị một cửa hẹp để vào Nước Trời. Vậy cửa hẹp nói với chúng ta điều gì?

Tin mừng hôm nay bắt đầu với lời tường thuật, “trên đường lên Jerusalem, đi qua các thị trấn và làng mạc, Chúa Giêsu giảng dạy (Lc 13, 22). Một người hỏi Ngài bằng câu hỏi rất thực tế: “Có phải có rất ít người được cứu độ?” (Lc 13, 23). Thời Chúa Giêsu vấn đề ơn cứu độ được quan tâm mạnh mẽ. Người Do thái tin rằng họ sẽ được cứu độ bởi vì họ là dân được tuyển chọn. Tuy nhiên, người ta tranh cãi rằng chỉ những người Do thái tuân thủ lề luật nhiệm nhặt mới được cứu. Không đồng tình với bất cứ quan điểm cực đoan nào, Đức Giêsu cảnh báo cho người Do thái, Thiên Chúa sẽ ruồng bỏ dân bất trung mà kêu mời dân ngoài. Đừng chệnh mảng, ơn cứu độ không dành cho một dân riêng nào. Một điều quan trọng là phải đi qua được cánh cửa hẹp.

Cửa hẹp có nghĩa gì?

Cửa hẹp theo nghĩa đen chính là cái cửa nhỏ, không rộng rãi, thuận lợi. Tuy nhiên, Đức Giêsu không có ý nói đường lên thiên đàng phải đi qua một cái cửa bé xíu theo nghĩa đen này.

Cửa hẹp cũng đã được nhắc đến trong Mt 7,13-14, để so sánh với con đường rộng rãi, ngụ ý là sự dễ giải. Nhưng sự dễ giải này là đường của hủy diệt, của sự chết. Theo đó, chúng ta hiểu cửa hẹp là con đường nhiệm nhặt, gian khó.

Cửa hẹp là cửa nào?

Cửa là Chúa Giêsu. Cánh cửa mà tất cả con người phải đi qua để vào cõi sống đời đời. Không còn cách nào khác vì chỉ có một mình Ngài là con đường, sự thật và sự sống (Ga 14, 6). Như vậy, chỉ có con đường hẹp – là con đường Giêsu – để đi vào cõi sống đời đời. Nhiều người đi tìm con đường khác thay thế Thiên Chúa, loại bỏ quy tắc của Chúa để đi theo con đường của ý mình, theo quy tắc con người. Nhưng đây là đường rộng rãi, dẫn đến sự chết vĩnh viễn. Như vậy, cửa hẹp là qua Đức Giêsu, đi theo đường của Chúa muốn.

Thực hành: Hãy làm cho chính mình nhỏ lại.

Để đi qua cửa hẹp, không nhất định là chúng ta phải nên bé tí của thân xác, nhưng đôi khi chúng ta phải kiêng khem với chính bản thân mình. Nghĩa là biết tiết chế những đam mê thế tục. Bài đọc từ thư gửi tín hữu Do thái nhắc chúng ta rằng. “Đau khổ là một phần của sự huấn luyện; Thiên Chúa đang thử thách anh chị em như thử thách con mình”. Thông điệp đã rất rõ ràng, thương thì mới sửa dạy, mà sửa dạy thì phải chịu đau đớn, nhưng sau đó mới có hoa trái.

Chúa Giêsu không chịu lòng ai hết. Nơi Thiên Chúa không có dân riêng được đặt cách, miễn giảm. Những ai vượt qua được thử thách của Ngài thì xứng đáng với sự sống đời đời. Chúa Giêsu mời gọi chúng ta đi gặp gỡ Ngài nơi cửa hẹp, nghĩa là chấp nhận đi vào đường gian khó. Thế nên, hãy bắt tay hành động và khuyến khích mọi người tham gia trước khi quá muộn.

Lm. Phêrô Nguyễn Minh Thái

DỰ TIỆC KHIÊM TỐN, ĐÃI TIỆC BAO DUNG**Dự tiệc khiêm tốn**

Trong cuộc sống việc rèn luyện, tu dưỡng bản thân là điều quan trọng mà hầu hết ai ai cũng được dạy từ khi còn bé. Tu dưỡng đòi hỏi con người phải trải qua một thời gian khổ luyện và bồi dưỡng lâu dài mới đạt được. Sự tu dưỡng đạt đến đỉnh cao của con người chính là sự khiêm tốn.

Đất hạ thấp thì thành biển, người biết hạ mình mới là bậc trí nhân. Chúa Giêsu hôm nay muốn dạy cho chúng ta về thái độ khiêm tốn cần thiết trong ứng xử. Chúa Giêsu lên tiếng như một hiền nhân. Ngài nhắc lại đạo xử thế của các khách mời dự tiệc. Sách Châm ngôn đã dạy: “Trước long nhan đừng lên mặt kiêu kỳ, chớ đứng vào chỗ của hàng vị vọng. Thà được người bảo: xin mời ông lên trên, còn hơn bị hạ xuống trước mặt quyền cao chức trọng” (Cn 25, 6-7).

Chắc hẳn Chúa Giêsu đã quá rõ thực tế những người Phariseu ưa chiếm ghế danh dự nơi hội đường, thích ngồi cỗ nhất trong đám tiệc. Thấy vậy Ngài đưa ra câu đúc kết gây ngỡ ngàng: “Phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên” (Lc 14,11).

Đau xót lớn nhất của con người là luôn có thói quen đánh giá quá cao và quá coi trọng bản thân, kết cục là chúng ta thường tự làm tổn thương mình, tổn thương người mà không hề hay biết. Người khiêm tốn thật sự sẽ dễ nhận ra thế giới rộng lớn và có những người lớn lao hơn họ.

Khi ta khiêm tốn cũng là cơ hội để mình có thể bước dài, bước xa, ngày càng tiến đến thành công và hạnh phúc. Có lời khuyên đừng bao giờ kiêu ngạo. Bởi khi kiêu ngạo ta sẽ từ chối những lời khuyên và sự giúp đỡ của người khác. Khi kiêu ngạo sự khách quan sẽ trốn đi mất.

Lời dạy của Chúa Giêsu về sự khiêm tốn không chỉ đúng trên bình diện xã hội nhưng đây còn là chìa khóa để hiểu được bài học trên bình diện thiêng liêng. Bữa tiệc là hình ảnh chỉ về ngày sau hết, ngày chung thẩm. Những ai tự hào như người Pharisiêu, tự hào mình là dân Chúa chọn thì hãy coi chừng, có thể sẽ ngồi vào chỗ rớt hết.

Đãi tiệc bao dung

Không chỉ đưa ra lời giáo huấn cho khách dự tiệc, Chúa Giêsu còn đưa ra lời giáo huấn cho người đãi tiệc: “Khi đãi tiệc trưa hay tối, anh đừng mời bạn bè và những người giàu có, kẻ anh được đáp lễ trả công. Nhưng hãy mời những kẻ đui mù, nghèo khó...để được Thiên Chúa trả công trong ngày các kẻ lành sống lại” (Lc 14,12-14).

Tâm lý vụ lợi luôn có nơi con người, làm ơn mong người trả ơn, bánh ích cho đi bánh trao lại. Thế mà Chúa Giêsu muốn ta làm ngược lại, không nhắm đến ơn nghĩa của người đời nhưng hãy nhắm đến ơn nghĩa của Thiên Chúa.

Thông lệ người Do thái thường khinh chê những kẻ bất hạnh nhưng Chúa Giêsu thì trân trọng những người phận nhỏ. Chúa Giêsu muốn dạy chúng ta rằng: khi thi hành những việc bác ái thì đừng cố tìm kiếm phần thưởng trần thế nhưng hãy chờ đợi những phần thưởng của Nước trời.

Mọi sự trên đời đều là phù vân giả trá, chỉ có Thiên Chúa mới trường tồn vĩnh cửu. Được thế gian khen ngợi trả công mà không được Thiên Chúa khen ngợi và thưởng công thì nào có ích gì. Tiền tài, địa vị, danh vọng chỉ có giá trị cho ta ở đời này, nhưng khi qua khỏi đời này, nơi Thiên Chúa chỉ có tình yêu và lòng nhân ái mới có giá trị.

Lạy Chúa, xin dạy chúng con biết sống khiêm tốn mà phục vụ, biết dấn thân mà không chờ phần thưởng. Xin biến đổi con mỗi ngày trở nên giống Chúa hơn. Amen

Lm. Carôlô Đặng Đăng Nguyên



ĐTC Phanxicô: Thiên Chúa luôn ra đi tìm kiếm nhân loại

Trưa Chúa nhật 20/9/2020, từ cửa sổ Dinh Tông Tòa, Đức Thánh Cha đọc Kinh Truyền Tin với các tín hữu và khách hành hương. Trong bài huấn dụ ngắn trước khi đọc kinh, Đức Thánh Cha diễn giải ý nghĩa Tin Mừng Chúa nhật XXV thường niên năm A.

Tin Mừng nói về việc Chúa Giêsu kể dụ ngôn ông chủ vườn nho mượn thợ làm việc trong vườn nho của ông. Những người thợ này, có người làm từ sáng sớm, có người làm từ trưa và cũng có người chỉ làm một giờ, nhưng khi trả công ông chủ trả đồng đều. Người làm từ sáng sớm đã cằn nhằn với chủ nhà việc trả công này. Ông chủ trả lời rằng ông không đối xử bất công vì đã có sự thỏa thuận rõ ràng, còn việc ông trả công cho người chỉ làm một giờ bằng người làm cả ngày đó là quyền của ông. (Mt 20 1-16)

Mở đầu bài giáo lý, Đức Thánh Cha nói: “Qua bài tường thuật này, Chúa Giêsu chỉ cho chúng ta thấy cách Thiên Chúa hành động, một cách gây ngạc nhiên. Điều này được thể hiện qua hai thái độ của ông chủ: lời kêu gọi và phần thưởng”.

Đức Thánh Cha giải thích từng thái độ của ông chủ:

Thứ nhất: lời kêu gọi: “Năm lần ông chủ vườn nho đi ra và gọi người làm việc cho ông: vào lúc sáu giờ, chín giờ, mười hai giờ, ba giờ chiều và năm giờ chiều. Hình ảnh ông chủ

nhiều lần ra đi tìm thợ làm vườn nho cho ông thật cảm động. Ông chủ đó chính là Chúa, Ngài gọi tất cả mọi người và luôn mời gọi. Hôm nay, Thiên Chúa cũng vẫn hành động theo cách này: Ngài tiếp tục gọi bất cứ ai, vào bất cứ giờ nào, đến làm việc trong Vương quốc của Ngài”.

Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu: “Chúng ta được mời gọi đón nhận và theo gương Chúa. ***Thiên Chúa không đóng kín trong thế giới của Ngài, nhưng tiếp tục ‘ra đi’ tìm kiếm con người, bởi vì Ngài không muốn ai bị loại trừ khỏi kế hoạch Yêu thương của Ngài.***”

“Cộng đoàn chúng ta cũng được mời gọi ra đi đến các ‘biên giới’ khác nhau, để trao ban cho thế giới ơn cứu độ mà Chúa Giêsu đã mang đến. Điều này có nghĩa là mở ra cho những chân trời trong cuộc sống, mang lại niềm hy vọng cho những ai đang dừng lại ở những vùng ngoại vi và chưa cảm nghiệm, hoặc đã đánh mất sức mạnh và ánh sáng đèn từ cuộc gặp gỡ Đức Kitô”.

Đức Thánh Cha nhấn mạnh thêm: ***“Giáo hội phải như Thiên Chúa: luôn đi ra; và khi Giáo hội không đi ra, Giáo hội bị bệnh. Tại sao trong Giáo hội có nhiều bệnh? Vì Giáo hội không đi ra ngoài.*** Đúng là khi một người đi ra ngoài người này sẽ có thể gặp nguy hiểm, tại nạn. Nhưng một Giáo hội gặp tai nạn do ra đi loan báo Tin Mừng thì tốt hơn là một Giáo hội ốm yếu do đóng kín. Thiên Chúa luôn ra đi, vì Ngài là Cha, vì Ngài yêu thương. Giáo hội phải làm như vậy: luôn đi ra ngoài”.

Đức Thánh Cha giải thích tiếp thái độ thứ hai của ông chủ: “Thái độ thứ hai của ông chủ, là chính Chúa về cách ông thưởng cho người thợ. Ông thỏa thuận ‘một quan tiền’ (câu 2) với những người thợ đầu tiên ông thuê vào buổi sáng. Trái lại, với những người ông thuê sau này, ông nói: ‘Tôi sẽ trả cho các anh hợp lẽ công bằng’ (câu 4). Vào cuối ngày, ông chủ vườn nho ra lệnh trả công cho mọi người như nhau, tức là một quan tiền. Những người đã làm việc từ sáng tỏ ra phẫn nộ và phàn nàn chống lại ông chủ, nhưng ông khẳng định: ông muốn trả công tối đa cho mọi người, kể cả những người đến sau (câu 8-15). Ở đây, chúng ta hiểu rằng Chúa Giêsu không nói về công việc và lương bổng, nhưng nói về Nước Thiên Chúa và lòng nhân từ của Cha trên trời”.

“Trong thực tế, Thiên Chúa cư xử như thế này: Ngài không nhìn vào thời gian và kết quả, nhưng theo sự sẵn sàng và lòng quảng đại khi chúng ta phục vụ Ngài. Cách hành động của Thiên Chúa không chỉ đúng, theo nghĩa là nó vượt ra ngoài công bằng và được thể hiện trong Ân sủng. Ngài ban cho chúng ta Ân sủng, Ngài ban cho chúng ta nhiều hơn những gì chúng ta xứng đáng. Và vì vậy, những người suy nghĩ theo lý luận con người, theo những công lao có được nhờ tài giỏi của chính mình, là người đứng đầu, sẽ phải xuống hàng chót. Trái lại, những ai khiêm nhường phó thác vào lòng thương xót của Cha, từ người đứng chót, sẽ được lên hàng đầu” (câu 16).

Đức Thánh Cha đưa câu chuyện của Người Trộm Lành để minh chứng cho điều vừa diễn giải: “Người Trộm Lành đã ‘đánh cắp’ Thiên đàng trong giây phút cuối cùng của cuộc đời. Đây là ân sủng của Thiên Chúa. Thiên Chúa cũng đối xử

như thế đối với tất cả chúng ta. Ai khiêm nhường phó thác cho lòng thương xót Cha, sẽ được lên hàng đầu”.

Đức Thánh Cha kết thúc với lời cầu nguyện: “Xin Mẹ Maria giúp chúng ta cảm nhận mỗi ngày niềm vui và sự ngạc nhiên khi được Chúa kêu gọi làm việc cho Ngài, trong cánh đồng của Ngài là thế giới, trong vườn nho của Ngài là Giáo hội. Và phần thưởng duy nhất là tình yêu Thiên Chúa, tình bạn với Chúa Giêsu”.

Ngọc Yến - Vatican News





VÌ MỘT MÔI TRƯỜNG XANH



Mùa hè là thời gian tại các họ đạo tập trung lớp giáo lý đông đủ; do đó, nhóm Together We – Caritas Vĩnh Long đã thực hiện các buổi truyền thông về Bảo Vệ Môi Trường theo giáo huấn của Giáo hội, nhằm gây ý thức và giúp các em nhận ra những ảnh hưởng không tốt về tinh thần, sức khỏe và cuộc sống khi không bảo vệ môi trường.

Ngày 8/7/2022 lúc 3 giờ chiều tại họ đạo Mai Phấp, nhóm Together We – Caritas Vĩnh Long có buổi truyền thông chủ đề: Tác hại của rác thải nhựa. Với sự hiện diện gần 100 em của các lớp giáo lý tập trung đã tham dự với những câu đố vui về môi trường, kiến thức về các loại rác thải nhựa...các em đã lắng nghe tích cực và trả lời các câu hỏi rất sôi động giúp cho buổi truyền thông thêm phần sinh động và hữu ích.

Ngoài việc cung cấp về kiến thức, nhóm truyền thông gửi đến các em những phóng sự về quy trình tái chế rác không đúng quy cách đặc biệt là rác thải y tế. Một tác hại vô cùng lớn ảnh hưởng đến sức khỏe con người khi các sản phẩm tái chế bần.

Để gây ý thức tác động mạnh mẽ từng bước đến các em thiếu nhi, ngày 11/7/2022 nhóm Together We – Caritas Vĩnh Long tiếp tục buổi truyền thông tại họ đạo Vĩnh Hòa với trên 50 em thiếu nhi.

Qua buổi truyền thông về Môi trường, đây là tiếng vang lớn để gây ý thức dẫn đến thay đổi hành vi tích cực trong trách nhiệm bảo vệ môi trường. Và mỗi chúng ta cần góp phần vào một thế giới xanh cho tương lai.



Thiếu nhi họ đạo Mai Phố



Hành trình nhìn lại

Trong một đoạn rất sâu sắc trong bài thơ Chiếc lá và Đám mây (The Leaf and the Cloud), Mary Oliver đã họa lên mình đang đứng cạnh mộ cha mẹ, nghĩ về cuộc đời của họ. Họ không phải là hình ảnh hoàn hảo và bà cũng không tô lên cho đẹp những sai lỗi của họ. Bà nói thẳng về tâm hồn nặng nề của mẹ, về đức tin non nớt của cha. Bà biết nhiều chuyện khó khăn của bà phát xuất từ đó. Tuy nhiên, bà không đi thăm mộ cha mẹ để trách họ. Bà đến đó để thật tâm hồn từ biệt họ, cuối cùng bà thấy bình an với cuộc đời không hoàn hảo và ảnh hưởng của cha mẹ trên cuộc đời mình. Bà cảm ơn họ vì mọi sự, cả tốt và xấu, cầu chúc họ mọi sự tốt đẹp dưới lòng đất sâu, rồi bà nói, “nhưng tôi sẽ không tặng cha mẹ tôi nụ hôn đồng tình. Tôi sẽ không để họ có trách nhiệm trên đời tôi”.

Tất cả chúng ta có lẽ nên làm cuộc hành trình nhìn lại này bằng cách xem lại giáo dục tôn giáo thuở nhỏ của mình. Đây là cả một điều đáng để xem lại. Tiếc là nhiều người trong chúng ta không bao giờ lưu lại đủ lâu để xác định xem điều gì mang lại ân phúc, điều gì mang lại tổn thương khi một tác nhân dễ sai lầm là con người giới thiệu Thiên Chúa cho chúng ta. Ngày nay, chuyện phổ biến, thậm chí còn là thời thượng khi người ta chỉ xem lại những gì tiêu cực trong giáo dục tôn giáo thuở nhỏ. Đúng là nhiều người nói về “tái sinh” khỏi giáo dục tôn giáo và thường quy mọi bất hạnh và rối loạn trong đời họ cho giáo dục tôn giáo này.

Chắc chắn, một số khẳng định như thế là có lý, giáo dục tôn giáo thuở nhỏ thật sự để lại một dấu tích không phai trong chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta có trách nhiệm với bản thân, với cha mẹ, giáo viên thời thơ ấu và với sự trung thực, trong việc phải xác định những điều tích cực và tiêu cực trong giáo dục tôn giáo thuở nhỏ. Và như bà Mary Oliver, chúng ta cần làm hòa với nó, dù chúng ta không thể tặng cho nó nụ hôn đồng tình.

Câu chuyện của riêng tôi là gì? Với tôi, sự tĩnh ngộ về ý thức và tĩnh ngộ về Thiên Chúa và Giáo hội là hai điều liên kết không thể phân ly. Tôi hấp thụ bầu khí công giáo la-mã thời đó, và đó là công giáo thời tiền Vatican II, một tinh thần công giáo đầy những chuyện tiêu cực lẫn tích cực. Lòng đạo thuở nhỏ của tôi là những chân lý tuyệt đối, những luật không thể thương lượng, nhưng lại đòi hỏi cao, cả tính bè phái và hạn hẹp bao gồm. Chúng ta và chỉ chúng ta mới có đức tin thật, duy nhất. Hơn nữa, những điều này được viết ra bởi một Thiên Chúa theo dõi sát sao hành động con người, không dễ dàng cho phép chúng ta lỗi phạm, giữ điều răn thứ sáu trên tất cả, dùng xấu hổ làm khí cụ và thường hay cau mày giận dữ.

Nhưng đó còn lâu mới là tất cả. Mặt tích cực của nó thì có quá nhiều. Gia đình, cộng đoàn, và Giáo hội đã rửa tội cho tôi, có những mối liên kết chung mà hầu hết các cộng đồng thời nay chỉ có thể ganh tị. Bạn thật sự là một phần của một thân thể, một gia đình, một cộng đoàn là hiện thân của ý thức siêu việt đã làm cho đức tin thành điều tự nhiên, làm cho cộng đoàn thành một phần cuộc đời của bạn. Bạn biết mình là con cái Thiên Chúa và bạn cũng biết mình là tạo vật luân lý có trách nhiệm thật sự với tha nhân và Thiên Chúa. Bạn

biết ý nghĩa bất diệt của mình, phẩm giá căn bản của mình và trách nhiệm luân lý đến từ đó và bạn không thể miễn trừ mình khỏi chuyện đó.

Và tất cả những điều này truyền cho bạn một chân lý tôn giáo, luân lý, rất căn bản và không thể thương lượng, rằng sự sống của bạn không đơn thuần là của bạn để bạn muốn làm gì thì làm. Bạn biết rằng trừ khi bạn bội tín, bạn không thể làm ngơ sự thật là bạn mang tính xã hội, phụ thuộc lẫn nhau, thuộc về Giáo hội, và sự thật rằng Thiên Chúa cho bạn xuất hiện trên đời không phải chỉ để mưu cầu cuộc sống tốt đẹp cho riêng bạn. Bạn có ơn gọi, một bổn phận nào đó để phục vụ, và Thiên Chúa, gia đình, cộng đoàn và Giáo hội có thể đòi hỏi bạn hy sinh mạng sống. Ngày nay, tôi thấy phần này trong tâm hồn mình là một trong những ơn quý báu nhất tôi đã nhận được từ linh đạo thuở nhỏ. Dù nó có kèm theo những con quái vật xấu xa nào, nó cũng vẫn xứng đáng.

Thêm nữa, quái vật có thể bị xua trừ và hầu hết quái vật bị chôn trong giáo lý căn bản tôi học hồi nhỏ đã dần dần bị tiêu diệt qua năm tháng. Điều gì đã giúp làm được như thế? Nhiều điều lắm: những năm học và dạy thần học, đọc sách hay, có linh hướng tốt, thấy được sự lành mạnh hân hoan và thiết thực nơi những người có đức tin, kiên trì trong nỗ lực trung thành với việc cầu nguyện, thánh lễ và cộng đoàn Giáo hội suốt bảy thập kỷ, và cuối cùng, nhưng quan trọng, chính là nhờ ơn Thiên Chúa.

Ngày nay, tôi có thể nhìn lại giáo dục tôn giáo thuở nhỏ của tôi và thấy sự tiêu cực bị điều tích cực át hẳn. Tôi biết ơn tất cả, kể cả những nghiêm khắc, dọa dẫm, bè phái, sợ hãi, và những nỗi sợ sai lầm về Thiên Chúa, bởi vì trong mọi sự này

có gì đó đã truyền cho tôi và dạy tôi điều gì là quan trọng nhất. Thật vậy, sự nghiêm khắc, dọa dẫm, bẻ phái và cần trọng quá đáng không tệ để làm điểm xuất phát, vì khi dần thoát khỏi chúng, chúng ta được tự do suốt phần đời còn lại. Một ơn không nhỏ!

Ronald Rolheiser, 2022-08-08

J.B. Thái Hòa dịch

Nguồn: phanxico.vn





Định luật con Quạ: **Bình tĩnh đối diện với khuyết điểm của bản thân**



Dấu hiệu cho thấy sự trưởng thành của một người là khả năng từng thời điểm nhìn lại bản thân, bình tĩnh đối mặt với những khuyết điểm, thiếu

Đã từng có một câu chuyện như vậy: Con quạ và con chim bồ câu sống trong một khu rừng nhỏ, một ngày nọ, khi con quạ chuẩn bị rời đi, nó chia tay bạn mình là con chim bồ câu.

Chim bồ câu hỏi nó: Tại sao bạn lại chuyển đi?

Con quạ đáp, thực ra tôi không muốn chuyển đi, nhưng những người ở đây đối xử không tốt với tôi, họ cho rằng tiếng kêu của tôi quá khó chịu, và tôi không được hoan nghênh khi ở đây. Tôi thực sự không thể ở lại.

Chim bồ câu suy nghĩ hồi lâu rồi nói với quạ: Bạn ơi, nếu bạn không đổi giọng thì dù bạn có bay đi đâu cũng không ai chào đón bạn.

Đây là luật của quạ: Nếu bạn không thay đổi một số khuyết điểm của mình mà cứ chọn cách né tránh một cách mù quáng, thì vấn đề sẽ không được giải quyết, và bạn sẽ gặp thêm nhiều rắc rối cùng một lúc. Dấu hiệu cho thấy sự trưởng thành của một người là khả năng từng thời điểm nhìn lại bản thân, bình tĩnh đối mặt với những khuyết điểm, thiếu sót của bản thân và nỗ lực thay đổi.

Cải biến cảm xúc: Đừng đổ lỗi khi sự việc xảy ra

Mọi người không thể tránh khỏi việc làm sai. Ai cũng có thể bị mắc sai lầm vì cuộc đời không có ai hoàn hảo. Việc buộc tội một cách mù quáng chỉ có thể khiến sự việc trở nên tồi tệ hơn.

Không đổ lỗi khi có điều gì đó xảy ra không chỉ phản ánh sự tự tu dưỡng của một người mà còn để mọi việc được xử lý tốt hơn.

Đại văn hào Tô Thức đã nhiều lần bị bắt bớ bởi Triều Đình vì những tranh chấp, và bị giáng chức liên tục. Lần xa nhất, ông bị giáng chức xuống Hải Nam, nơi “đi ngàn dặm, chỉ có ngày đi mà không có ngày về”.

Môi trường khí hậu khắc nghiệt đã hành hạ ý chí thể chất và tinh thần của Tô Thức. Nhưng trong hoàn cảnh tuyệt vọng, ông vẫn điềm nhiên bình tĩnh mà nở nụ cười.

Trong năm thứ ba bị giáng chức đến Hải Nam, Tống Huy Tông qua đời, Tông Triệu Cát thế vị, và triều đình đại xá toàn thiên hạ.

Con trai của Trương Đôn sợ rằng Tô Thức sẽ trả thù khi anh ta trở lại, vì vậy anh ta đã viết thư cho Tô Thức để cầu xin ông ta qua một đêm, hy vọng sẽ mở được tuyến đường lưu thông. Tuy nhiên, Tô Thức đã không trả đũa kẻ thù chính trị đã từng khủng bố mình, thay vào đó, ông đã gửi cho anh ta một đơn thuốc để chăm sóc sức khỏe.

Trong thư trả lời của mình, ông viết câu này: “Mọi chuyện đã qua, không cần nhắc đến nữa, hãy quan tâm đến cơ thể của mình”.

Đối mặt với những tổn hại mà Trương Đôn đã gây ra cho mình trong quá khứ, Tô Thức quyết định không quan tâm nữa. Hãy đáp lại chính mình với tấm lòng trách nhiệm, và hãy tha thứ cho người khác bằng tấm lòng bao dung. Những chuyện đã xảy ra, dù có trách móc nữa cũng chẳng ích gì, chỉ có thể làm tăng thêm phiền phức mà thôi.

Học cách cảm thông, đối chiếu trái tim mình, thôi buộc tội, học cách bao dung thì cuộc sống sẽ ngày càng suôn sẻ, đường đời ngày càng rộng mở.

Cải biến tâm thái: Suy nghĩ tích cực

Con người ta trên đường đời sẽ gặp nhiều chuyện không vui, gặp người khó chịu trong đời, dù đúng hay sai thì cuối cùng cũng chỉ làm khổ người khác và làm khổ chính mình mà thôi. Không vướng vào những suy nghĩ xấu không chỉ là một thái độ, mà còn là một loại trí tuệ.

Nhiều người biết đến câu chuyện Hàn Tín chịu nhục chui háng. Đối mặt với sự khiêu khích đột nhiên xảy đến này, Hàn Tín không hề sợ hãi mà nhìn thẳng vào kẻ vô lại thật lâu. Hàn Tín biết mình có thể hạ gục tên vô lại nhưng cũng biết mình sẽ phải trả giá bằng mạng sống nếu giết hắn. Vì vậy cuối cùng thay vì chứng tỏ tài nghệ của mình, ông quyết định chui háng tên vô lại bất chấp mọi người xung quanh cười nhạo.

Sau này, Hàn Tín thường dùng sự việc này để nhắc nhở mình, làm động lực thực hiện hoài bão. Nói lên tâm đại nhân của bậc đại trí. Đó là một tính cách quan trọng của bậc trượng phu nếu muốn dựng nghiệp lớn trong đời. Sau này khi vinh quy bái tổ, Hàn Tín cũng không báo thù kẻ ấy, ngược lại còn cho anh ta vào làm lính trong quân của mình.

Trong kinh thuyết từng nói: " Điều khiến người ta mệt mỏi không phải do núi cao xa, mà vì hạt cát ở trong giày". Nhân nhện không phải là hèn nhát, mà là biết buông bỏ.

Không ai trong chúng ta có thể thay đổi sự tồn tại của những người xấu, cũng như không thể thay đổi sự phát triển của những điều xấu. Điều duy nhất có thể thay đổi là tâm lý của chính bạn.

Cải biến thói quen: Đọc sách nhiều hơn

Dương Giang từng nói: “Vấn đề của bạn chủ yếu là bạn đọc quá ít và suy nghĩ quá nhiều”. Đọc sách là liều thuốc tốt để chữa khỏi mọi bệnh, có những cuốn sách đọc xong sẽ hoà tan niềm tin trong máu và chuyển hóa thành một phần khí chất. “Bất kỳ thời gian nào bạn dành cho việc đọc sách, nó sẽ mang lại cho bạn lợi ích vào một lúc nào đó”.

Ý nghĩa của việc đọc sách không chỉ là nơi nương tựa trong cuộc sống, có những điều khó hiểu, những khó khăn không thể vượt qua và tất cả những vấn đề gặp phải trong cuộc sống đều có thể được giải đáp trong cuốn sách.

Sự thành bại của cuộc đời đều do bản thân bạn quyết định, chỉ có học hỏi thay đổi thì bạn mới có thể ngày càng tốt hơn. Đừng đổ lỗi khi sự việc xảy ra, hãy tìm lý do từ chính bạn; Đừng vướng vào những điều tồi tệ, hãy học cách thoát khỏi trái tim mình;

Đọc nhiều hơn và bạn sẽ tìm thấy ý nghĩa đích thực nhất của cuộc sống. Cả đời này, bạn sẽ nghiêm khắc với bản thân, khoan dung với người khác, làm việc chăm chỉ thì cuộc đời sẽ nở hoa rực rỡ.

Theo vandieuhay.org